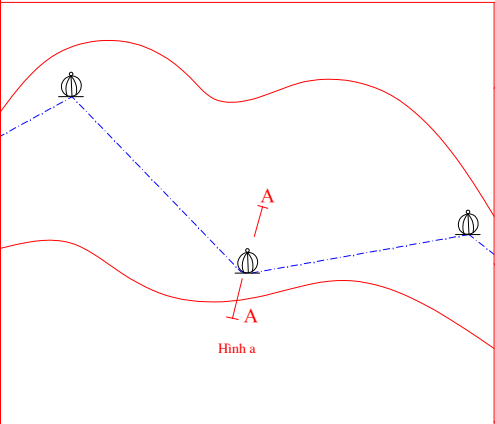
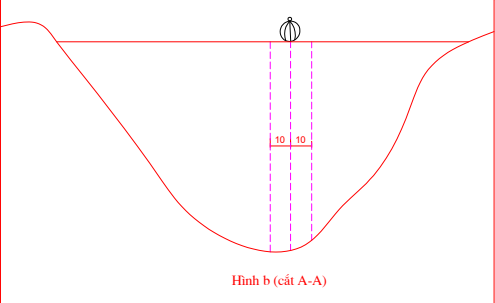
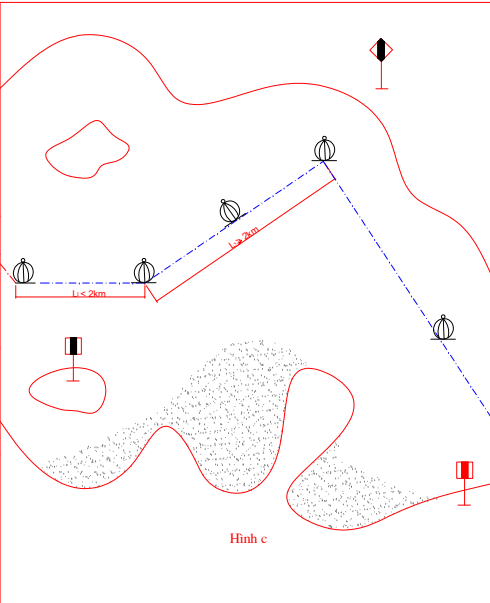


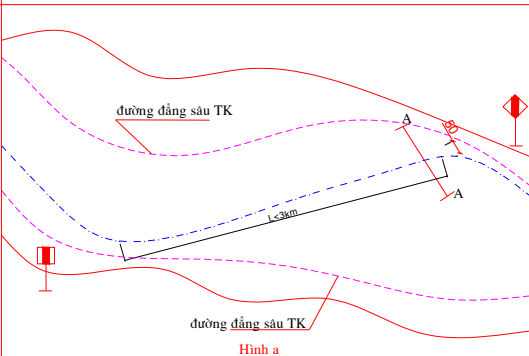
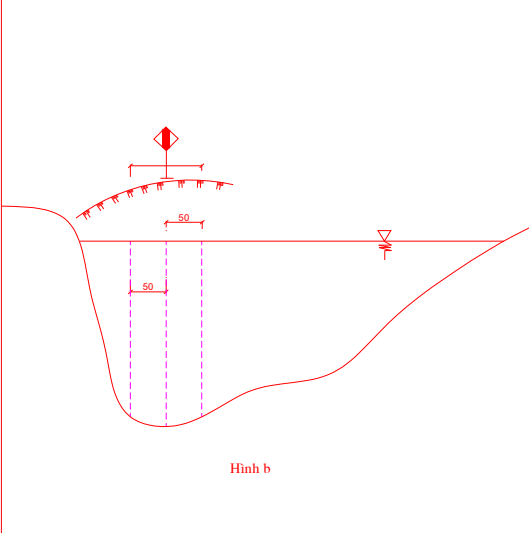
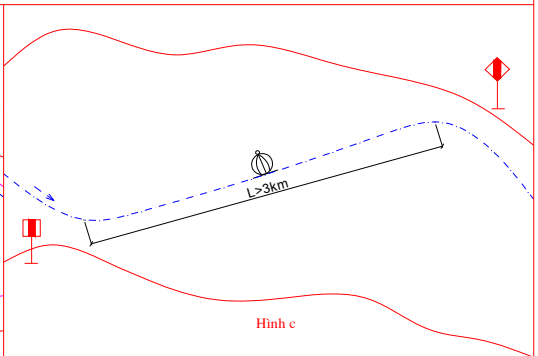
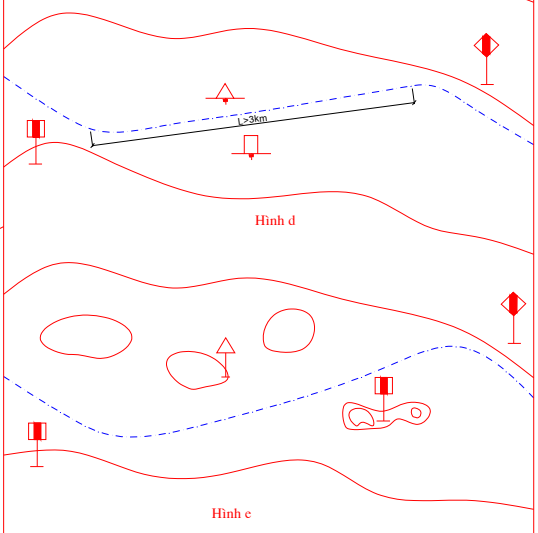
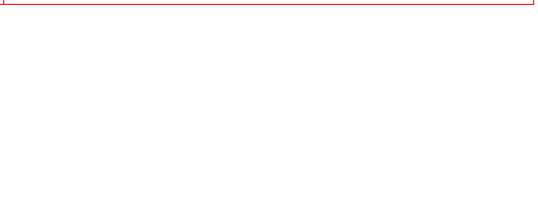
HÌNH VẼ BỐ TRÍ BÁO HIỆU

BỐ TRÍ BÁO HIỆU

1.1- Phao tìm luồng (chỉ hướng đi của luồng A5)

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
A5	<ul style="list-style-type: none"> - Bố trí tại tìm luồng sâu trên đường thủy rộng - Sai số lệch tìm về mỗi phía cho phép <math><10\text{m}</math> (Hình a,b) - Bố trí nối tiếp theo các điểm luồng chuyển hướng nếu khoảng cách giữa 2 điểm luồng chuyển hướng nhỏ hơn 2km ($L < 2\text{km}$) (Hình c) - Bố trí nối tiếp theo đường thẳng nếu hướng đi thẳng và khoảng cách giữa 2 điểm luồng chuyển hướng lớn hơn 2km ($L > 2\text{km}$) (Hình c) 	 <p>Hình a</p>  <p>Hình b (cắt A-A)</p>	 <p>Hình c</p> <p>Lưu ý: Khoảng cách giữa hai quả phao A5 trong khoảng 500-:2000m, tùy trường hợp cụ thể</p>

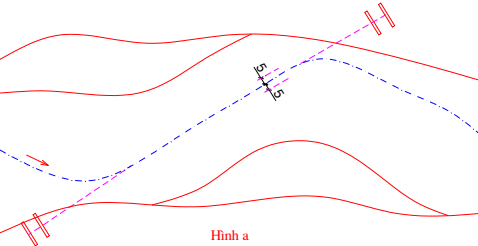
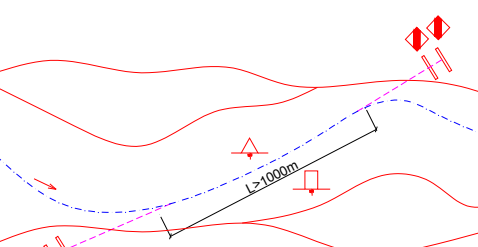
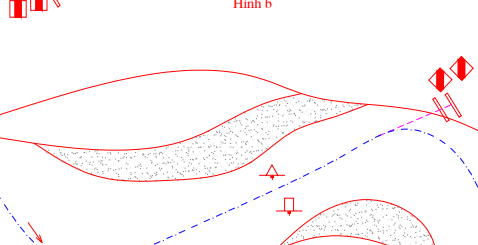
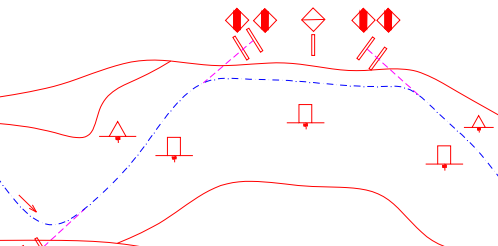
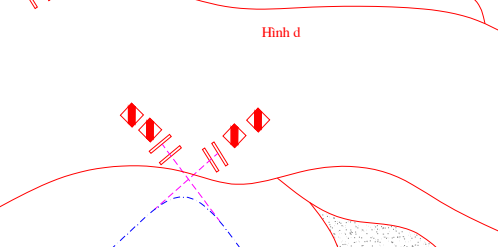
1.2- Báo hiệu định hướng luồng (chỉ hướng đi của luồng A8)

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
A8	<p>- Nằm trong khoảng khu vực giới hạn chiều rộng của luồng</p> <p>- Khoảng lệch về vị trí báo hiệu so với tim luồng về hai phía < 50m</p> <p>- Trường hợp khoảng cách giữa hai báo hiệu định hướng vượt quá 3km thì trong khoảng giữa hai báo hiệu phải bố trí bổ sung báo hiệu khác</p> <p>+ Phao tim luồng</p> <p>+ Phao giới hạn luồng</p> <p>+ Báo hiệu giới hạn luồng khác (vật chướng ngại nếu địa hình cho phép)</p>	 <p>đường đẳng sâu TK</p> <p>Hình a</p>  <p>Hình b</p>	 <p>Hình c</p>  <p>Hình d</p>  <p>Hình e</p>

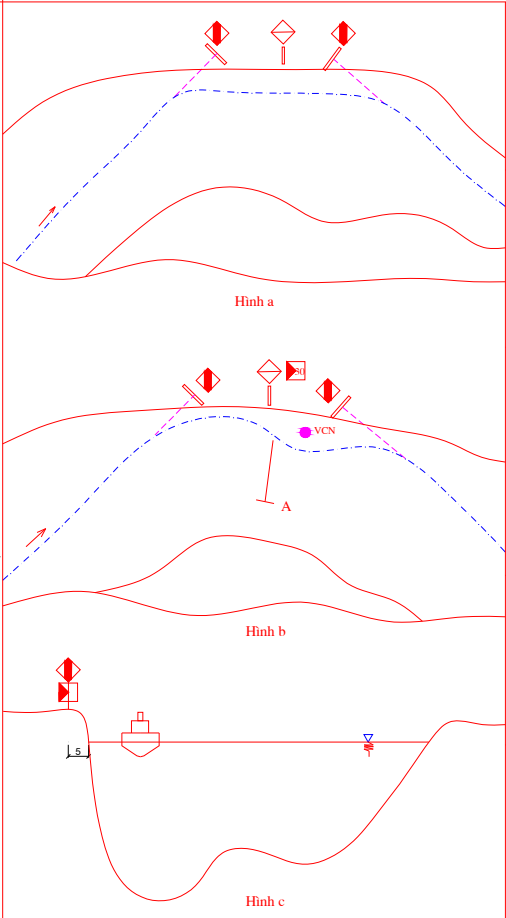
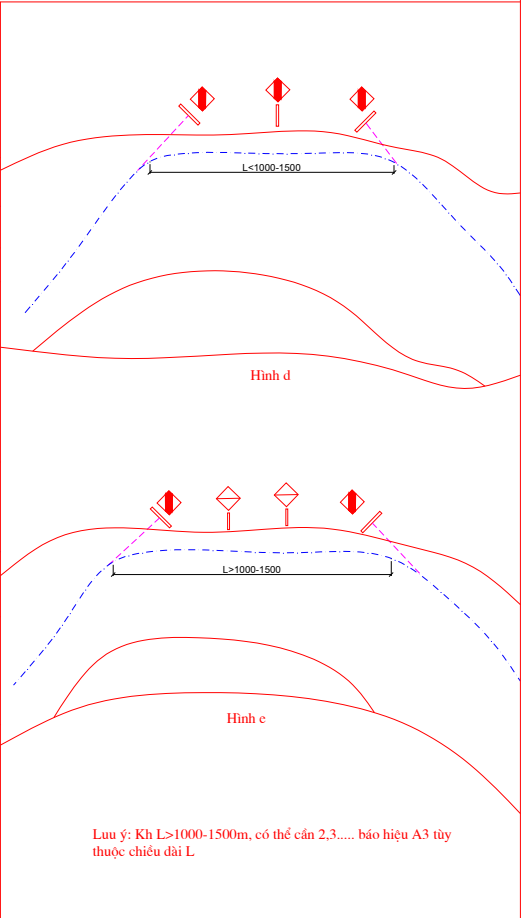
1.3- Báo hiệu chuyển hướng luồng (chỉ hướng đi của luồng A6)

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
A6	<p>- Nằm trong khoảng khu vực tìm luồng và tại khu vực luồng bắt đầu chuyển hướng từ bờ bên này sang bờ bên kia</p> <p>- Bố trí theo cặp, mặt biển vuông góc với luồng tàu chạy.</p> <p>(Hình a)</p> <p>- Khoảng lệch về vị trí báo hiệu so với tìm luồng về hai phía <10m.</p> <p>(Hình a)</p> <p>- Khoảng cách giữa hai báo hiệu >1500m hoặc có bãi cạn thì phải bổ sung phao giới hạn</p> <p>(Hình b,c)</p> <p>- Trường hợp luồng sau khi chuyển giữa hai báo hiệu tiếp tục đi dọc theo bờ thì phải bổ sung báo hiệu luồng gần bờ ngay sau báo hiệu chuyển hướng</p> <p>(Hình d)</p> <p>- Trường hợp luồng chuyển liên tục thì phải bố trí liên tiếp theo cặp hoặc 1 biển trên cùng 1 cột, không bố trí mặt biển song song với luồng</p> <p>(Hình e)</p>	<p>Hình a</p> <p>Hình b</p> <p>Hình c</p>	<p>Hình d</p> <p>Hình e</p> <p>Lưu ý: - Có thể bố trí 2 biển trên cùng một cột (trường hợp ở hình e) - Không bố trí mặt biển song song luồng, sông, kênh</p>

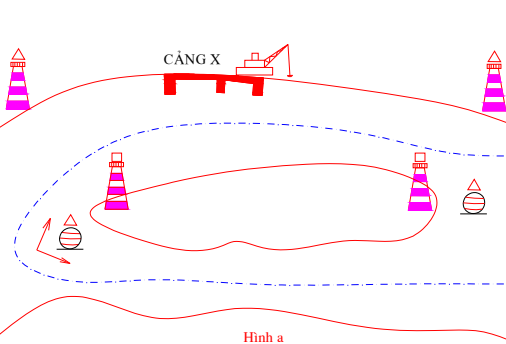
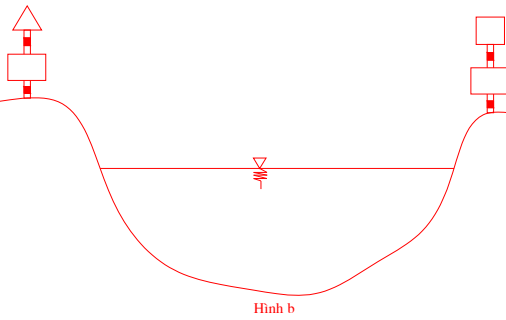
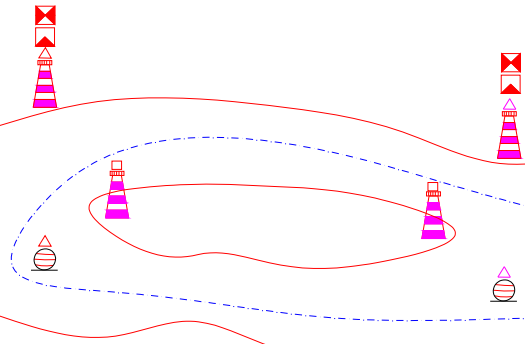
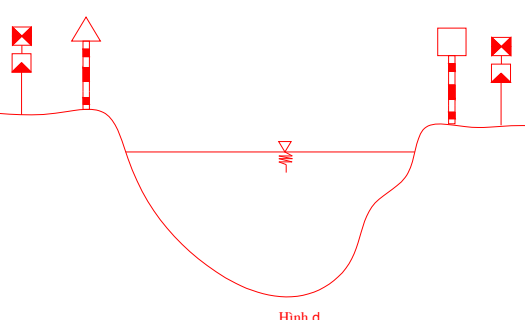
1.4- Báo hiệu chập tiêu tim luồng (chỉ hướng đi của luồng - A7)

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
A7	<ul style="list-style-type: none"> - Vị trí trùng với tim luồng và tại khu vực luồng bắt đầu chuyển hướng từ bờ bên này sang bờ bên kia. (Hình a) - Bố trí theo cặp mỗi bên một cặp, trong một cặp báo hiệu sau cao hơn báo hiệu trước và mặt biển vuông góc với luồng. (Hình a) - Khoảng lệch về vị trí báo hiệu so với tim luồng về hai phía $\leq 5m$. (Hình a) - Khi khoảng cách giữa 2 cặp báo hiệu chập tiêu $>1000m$ hoặc có bãi cạn thì trong khoảng cách giữa 2 báo hiệu phải bố trí phao giới hạn theo cặp. (Hình b), (Hình d) - Trường hợp sau khi luồng chuyển quá 2 bờ tiếp tục đi dọc theo bờ thì sau báo hiệu chập tiêu phải bố trí ngay báo hiệu luồng tàu đi gần bờ. - Trường hợp luồng chuyển liên tục thì sau cặp báo hiệu chập tiêu thứ nhất phải có cặp báo hiệu chập tiêu thứ 2 hoặc báo hiệu chuyển luồng thứ 2 	 <p style="text-align: center;">Hình a</p>  <p style="text-align: center;">Hình b</p>  <p style="text-align: center;">Hình c</p>	 <p style="text-align: center;">Hình d</p>  <p style="text-align: center;">Hình e</p> <p>Lưu ý: - Trong trường hợp luồng chuyển liên tục sau chập tiêu thứ nhất, có thể là chập tiêu, có thể chỉ dùng chuyển luồng</p>

1.5- báo hiệu luồng tàu đi gần bờ (báo hiệu giới hạn luồng A3)

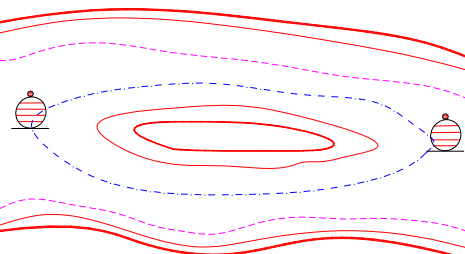
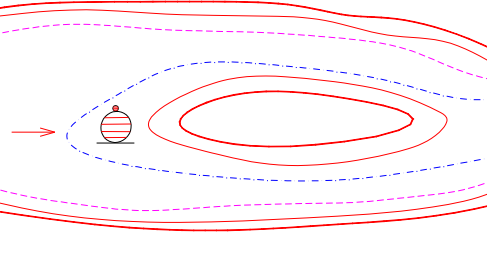
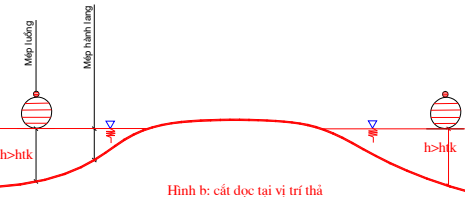
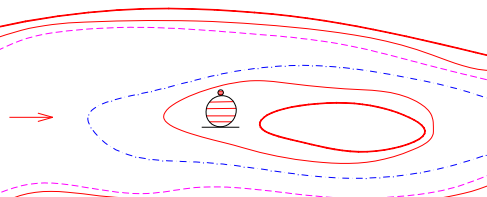
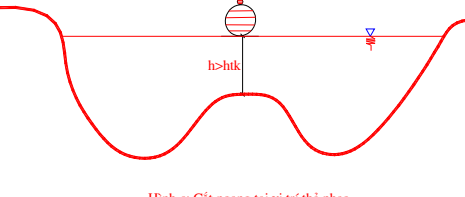
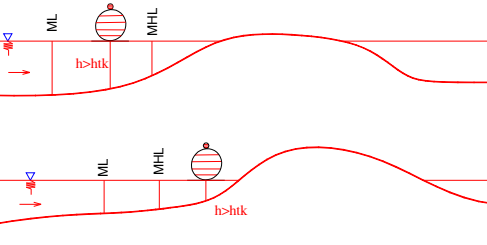
KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
A3	<ul style="list-style-type: none"> - Bố trí ở mép luồng tàu chạy (Hình a) - Mặt biển vuông góc với luồng son 2 mặt. (Hình c) - Đặt sau báo hiệu chặn tiêu tim luồng, định hướng luồng, chuyển luồng. - Trường hợp có vật chướng ngại tại mép luồng thì phải đặt bổ sung báo hiệu luồng cách bờ (C2.4) - Đoạn luồng đi gần bờ $L < 1000-1500m$ thì chỉ bố trí một báo hiệu A3. - Đoạn luồng đi gần bờ $L \geq 1500m$ thì cần bố trí 02 báo hiệu A3 trở lên. 	 <p>Hình a</p> <p>Hình b</p> <p>Hình c</p>	 <p>Hình d</p> <p>Hình e</p> <p>Lưu ý: Khi $L > 1000-1500m$, có thể cần 2,3..... báo hiệu A3 tùy thuộc chiều dài L</p>

1.6- Báo hiệu luồng ra vào cảng bến, luồng dùng riêng (báo hiệu giới hạn luồng A4)

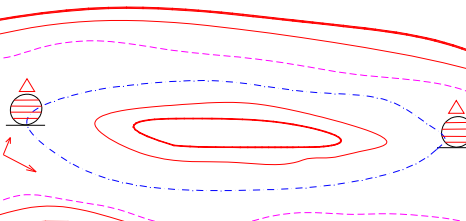
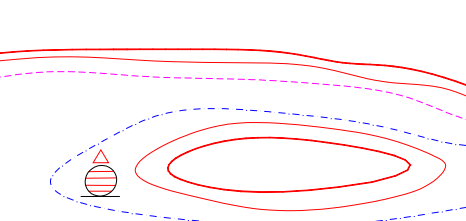

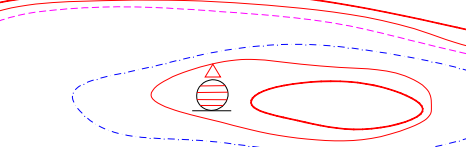
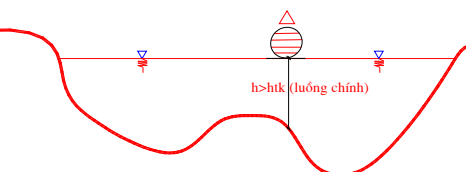
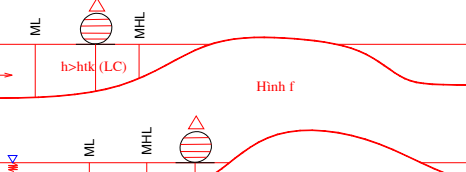
KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
A4	<ul style="list-style-type: none"> - Đặt ở cửa luồng ra vào cảng bến, luồng dùng riêng. - Bố trí theo cặp đối xứng qua cửa luồng, mỗi bên một báo hiệu. - Có thêm biển phụ ghi rõ bằng chữ luồng dùng riêng, luồng ra vào cảng bến. - Nếu là luồng phụ có thêm biển báo kích thước luồng phụ (h, B) C2.2; C2.3 	 <p>Hình a</p>  <p>Hình b</p>	 <p>Hình c</p>  <p>Hình d</p>

luồng vào cảng X
Biển phẳng, đặt vuông góc với luồng KT
1,8x1,5-1,5x1,2-1,2x1,0

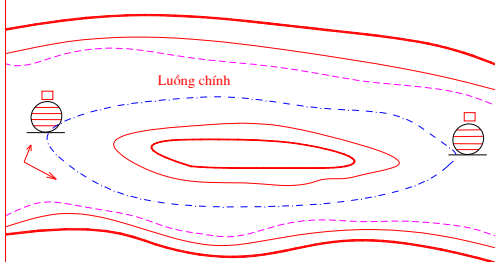
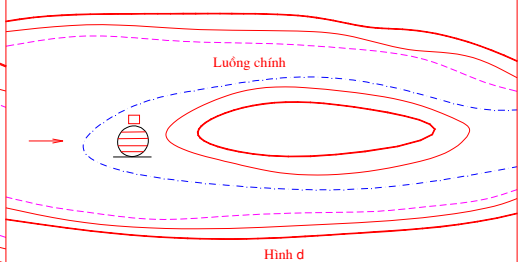
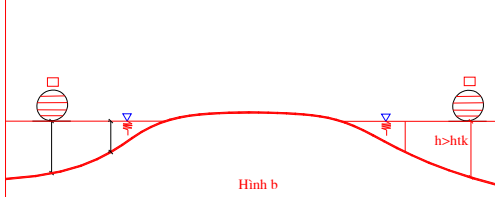
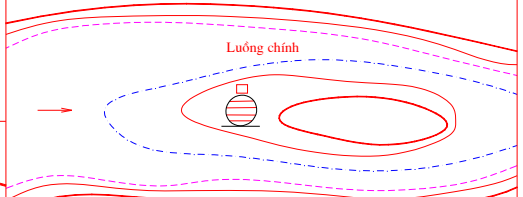
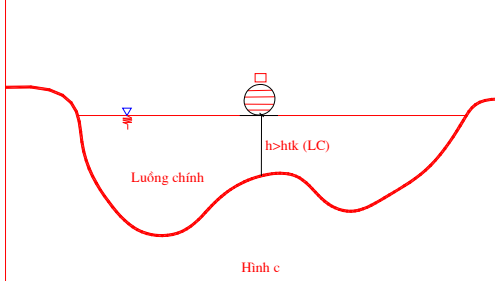
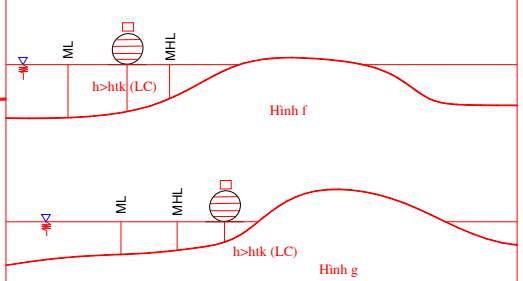
1.7.1- Báo hiệu hai luồng (đặt du?i nu?c A9.1)

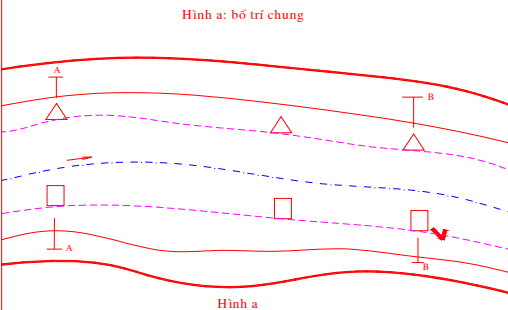
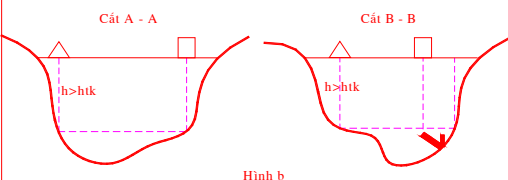
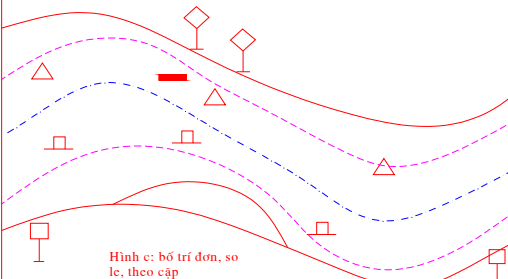
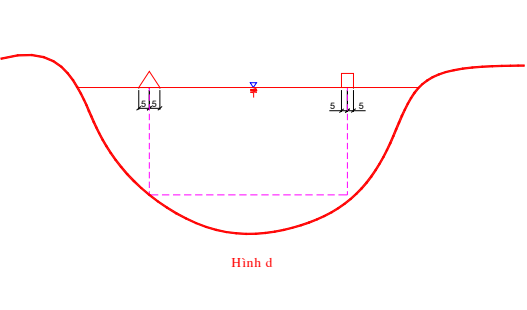
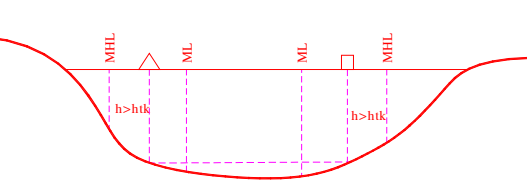
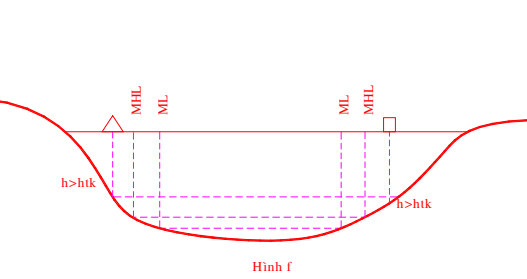
KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
<p>A 9.1 cả 2 luồng đều là luồng chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đặt tại nơi sông kênh bắt đầu phân thành 2 luồng. - Đặt tại điểm giới hạn luồng và là điểm luồng bắt đầu phân thành 2. - Điểm bố trí báo hiệu có độ sâu $h \geq h_{tk}$ - Bố trí tại mép luồng nơi luồng phân thành 2. - Trường hợp luồng nông cho phép bố trí trong phạm vi từ mép luồng tới mép hành lang xong vẫn phải thỏa mãn điều kiện $h \geq h_{tk}$ tại vị trí đặt phao. - Trường hợp ngoài phạm vi hành lang vẫn thỏa mãn điều kiện $h \geq h_{tk}$ mà mặt nước không có nhu cầu cho các việc khác thì có thể bố trí phao vào sâu đầu bãi, đầu mom 	 <p>Hình a</p>	 <p>Hình e</p>
		 <p>Hình b: cắt dọc tại vị trí thả phao</p>	 <p>Hình f</p>
		 <p>Hình c: Cắt ngang tại vị trí thả phao</p>	 <p>Hình g</p>

1.7.2- Báo lu?ng bên ph?i là lu?ng chính (A9.2)

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
<p>A 9.2 luồng bên phải là luồng chính.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đặt tại nơi sông kênh bắt đầu phân thành 2 luồng. - Đặt phao tại điểm giới hạn bên trái luồng chính và là điểm luồng bắt đầu phân thành 2. - Điểm bố trí báo hiệu ở nơi có độ sâu $h \geq h_{tk}$ theo chuẩn tắc luồng chính. - Bố trí tại mép trái của luồng chính và ở nơi luồng phân thành 2. - Trường hợp luồng rộng cho phép bố trí trong phạm vi từ mép luồng tới mép hành lang xong vẫn phải thỏa mãn điều kiện $h \geq h_{tk}$ tại vị trí đặt phao theo chuẩn tắc ở luồng chính. - Trường hợp ngoài phạm vi hành lang vẫn thỏa mãn điều kiện $h \geq h_{tk}$ theo chuẩn tắc luồng chính và mặt nước không có nhu cầu khai thác thì bố trí báo hiệu vào sâu đầu bãi, đầu móm 		
		<p>Hình a</p>	<p>Hình đ</p>
			
		<p>Hình b: cắt dọc tại vị trí thả phao</p>	<p>Hình e</p>
			
		<p>Hình c: Cắt ngang tại vị trí đặt phao</p>	<p>Hình f</p> <p>Hình g</p>

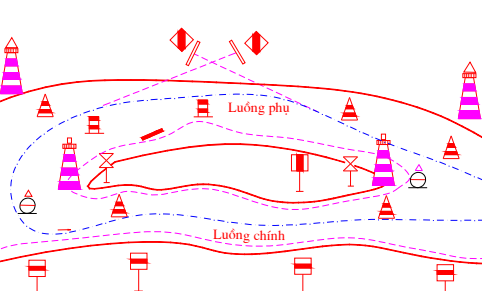
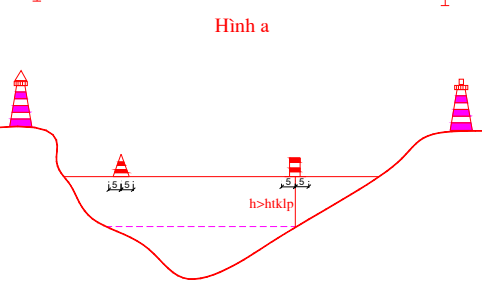
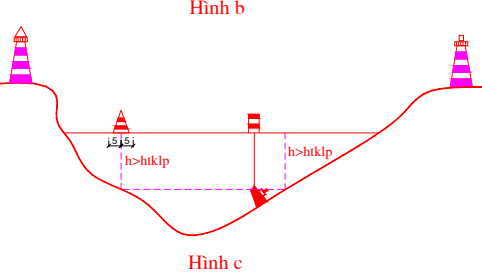
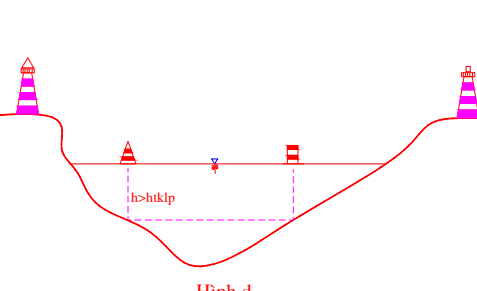
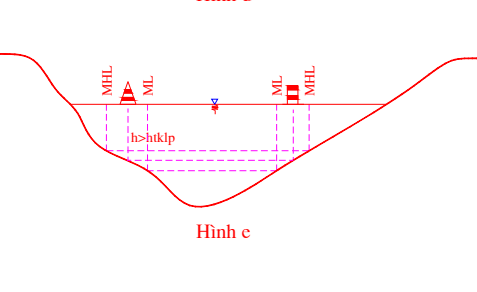
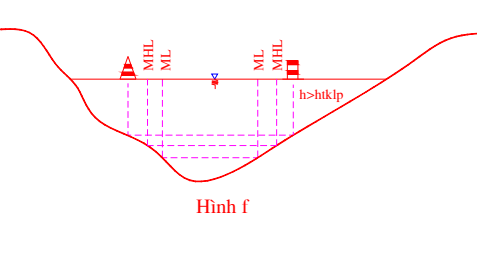
1.7.3- Báo lu?ng bên trái là lu?ng chính

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
A 9.3	<ul style="list-style-type: none"> - Đặt tại nơi sóng kênh bắt đầu phân thành 2 luồng. - Đặt phao tại điểm giới hạn bên phải luồng chính và là điểm luồng bắt đầu phân làm 2. - Điểm bố trí báo hiệu ở nơi có độ sâu $h \geq h_{tk}$ theo chuẩn tắc luồng chính. - Bố trí tại mép phải của luồng chính và ở nơi luồng phân thành 2. - Trường hợp luồng nông cho phép bố trí trong phạm vi từ mép luồng tới mép hành lang xong vẫn phải thỏa mãn điều kiện $h \geq h_{tk}$ tại vị trí đặt phao theo chuẩn tắc ở luồng chính. - Trường hợp ngoài phạm vi hành lang vẫn thỏa mãn điều kiện $h \geq h_{tk}$ theo chuẩn tắc luồng chính và mặt nước không có nhu cầu khai thác thì bố trí báo hiệu vào sâu đầu bãi, đầu mom 	 <p>Hình a</p>	 <p>Hình d</p>
		 <p>Hình b</p>	 <p>Hình e</p>
		 <p>Hình c</p>	 <p>Hình f</p>
			<p>Hình g</p>

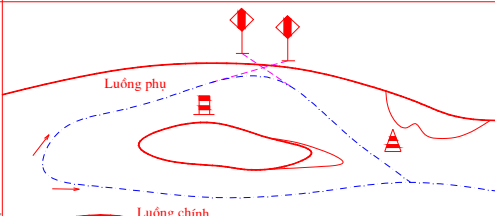
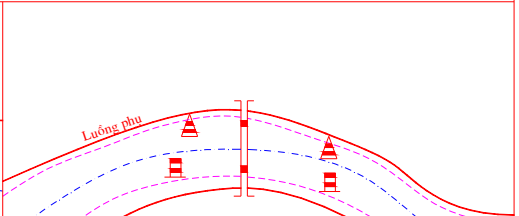
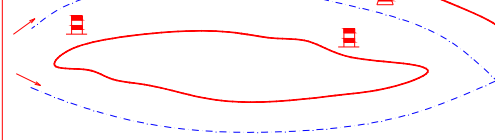
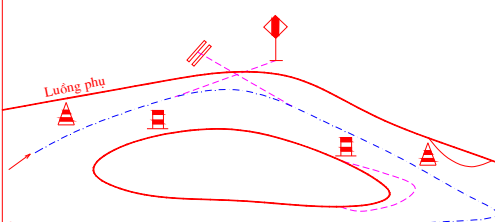
1.8.1- Phao chỉ giới hạn luồng chính (A1)		
KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ
A1	<ul style="list-style-type: none"> - Giới hạn mép luồng chính về mỗi phía (phải, trái) - Giới hạn vị trí VCN hay nguy hiểm trong luồng và hành lang - Bố trí đơn (dùng cho chỉ vị trí VCN hay nguy hiểm), bố trí so le, bố trí theo cặp. - Điểm bố trí báo hiệu có độ sâu $h > h_{tk}$. Sai số vì vị trí đặt phao ra phía luồng hoặc về phía bờ $< 5m$ - Trường hợp luồng rộng cho phép bố trí trong phạm vi từ mép luồng tới mép hành lang song phải thoả mãn điều kiện $h > h_{tk}$ tại vị trí đặt phao - Trường hợp ngoài phạm vi hành lang vẫn thoả mãn điều kiện $h > h_{tk}$ và mặt nước không có nhu cầu khai thác khác thì có thể bố trí báo hiệu sâu vào phía bờ 	<p>Hình a: bố trí chung</p>  <p>Hình b: Các tiết diện cắt A-A và B-B</p>  <p>Hình c: bố trí đơn, so le, theo cặp</p>  <p>Hình d</p>  <p>Hình e</p>  <p>Hình f</p> 

1.8.1- Phao chỉ giới hạn luồng chính (A1) (tiếp)		
KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ
A1	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp bãi cạn có chiều dài L từ 500 - 1000m bố trí 2 quả so le hoặc theo cặp; từ 1000-1500m bố trí 4 quả theo 2 cặp, trên 1500m tùy chiều dài bố trí thêm theo cặp - Trường hợp bãi cạn hẹp, có VCN nguy hiểm, trên bờ dùng chập thì phải bố trí theo cặp - Trường hợp dùng dẫn luồng vào khoang thông thuyền thì phải bố trí theo cặp. Có thể bố trí mỗi phía cầu (TL, HL) từ 1 đến 2 cặp tùy tình hình khí tượng, thủy văn, luồng lạch của đoạn sông có cầu bắc qua. 	<p>Hình f</p> <p>Hình g</p> <p>Hình b: khoang thông thuyền nước chảy thẳng (hoặc rộng) bố trí một cặp (TL, HL)</p> <p>Hình j: khoang thông thuyền nước chảy xiết (hoặc hẹp) bố trí 2 cặp (TL, HL)</p>

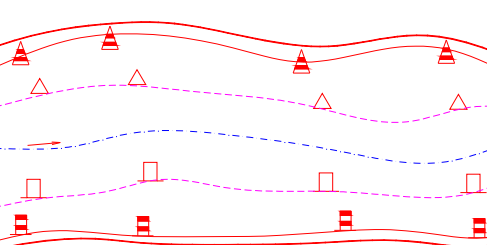
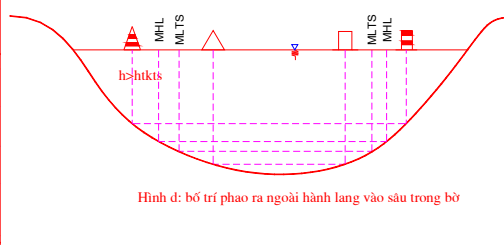
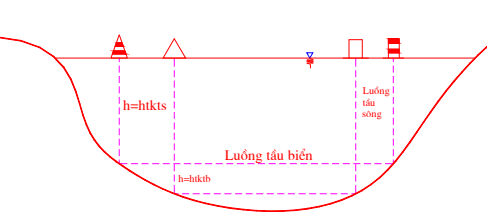
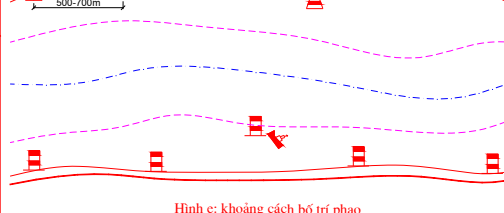
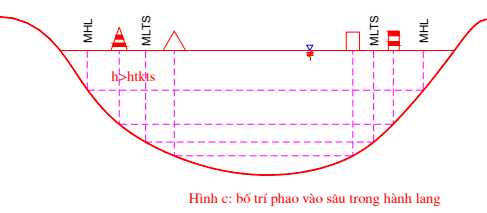
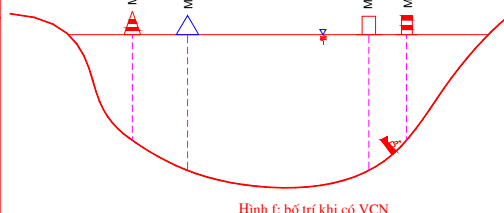
1.8.2- Phao giới hạn luồng tàu sông đi cạnh luồng tàu biển, luồng ra vào cảng bến, luồng phụ, luồng dùng riêng (A2)
 Dùng trong trường hợp luồng ra vào cảng bến, luồng dùng riêng, luồng phụ (gọi chung luồng phụ)

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
A2	<ul style="list-style-type: none"> - Giới hạn mép luồng phụ về mỗi phía (phải, trái) - Giới hạn mép vị trí VCN hay nguy hiểm trên luồng phụ và hành lang - Bố trí đơn (dùng cho VCN hay vị trí nguy hiểm trên luồng phụ và hành lang), bố trí so le, bố trí theo cặp. - Điểm bố trí báo hiệu có độ sâu $h > h_{tkp}$ cho luồng phụ, sai số về vị trí đặt phao về hai phía luồng và trong bờ $< 5m$ - Trường hợp luồng rộng cho phép bố trí trong phạm vi từ mép luồng phảo tới mép hành lang, sang phải thoả mãn điều kiện $h > h_{tkp}$ cho luồng phụ tại vị trí đặt phao - Trường hợp ngoài phạm vi hành lang luồng vẫn thoả mãn điều kiện $h > h_{tkp}$ cho luồng phụ và mặt nước không có nhu cầu cho các khai thác khác thì có thể bố trí phao vào sâu gần bờ 	 <p style="text-align: center;">Hình a</p>  <p style="text-align: center;">Hình b</p>  <p style="text-align: center;">Hình c</p>	 <p style="text-align: center;">Hình d</p>  <p style="text-align: center;">Hình e</p>  <p style="text-align: center;">Hình f</p>

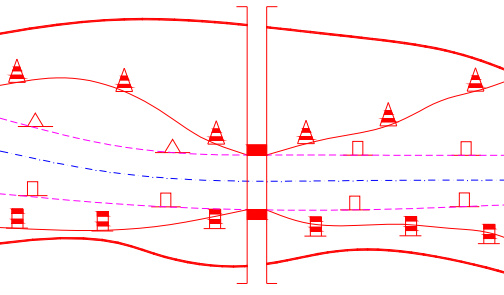
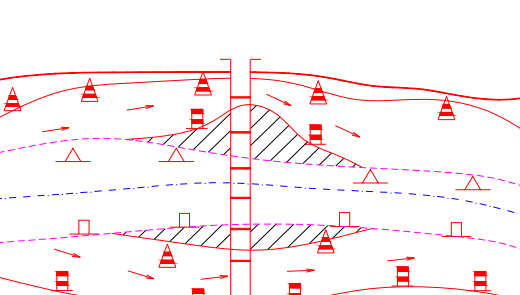
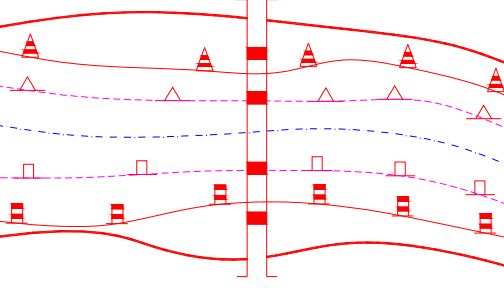
1.8.2- A2 (tiếp)

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
A2	<p>- Trường hợp bãi cạn trong luồng phụ có chiều dài từ 500-1000m bố trí 2 quả so le hoặc theo cặp, từ 1000-1500m bố trí 4 quả theo 2 cặp, trên 1500 tùy chiều dài bố trí thêm</p> <p>- Trường hợp bãi cạn trong luồng phụ, luồng hẹp, có chướng ngại vật nguy hiểm, trên bờ dùng chập tiêu thì phải bố trí theo cặp</p> <p>- Trường hợp trong luồng phụ có cầu thì cách bố trí tương tự như bố trí phao A1 trên luồng chính khu vực có cầu bắc qua.</p>	 <p>Hình g: L=500-1000m</p>	
		 <p>Hình h: L=500-1500m</p>	<p>Hình q: bố trí phao vào cầu trường hợp nước chảy thẳng (hoặc luồng rộng)</p>
		 <p>Hình j: bãi cạn hẹp, dùng chập</p>	<p>Hình q: bố trí phao vào cầu trường hợp nước chảy xiên (hoặc luồng hẹp)</p>

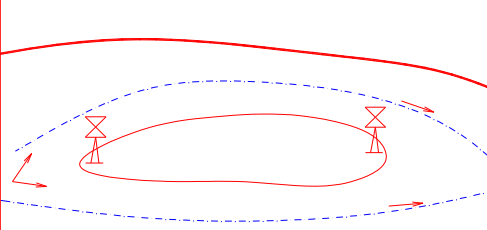
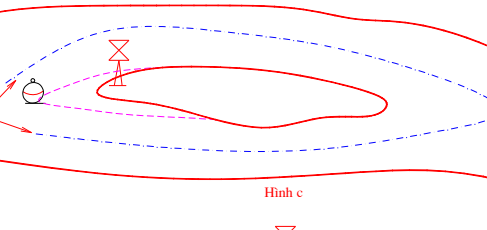
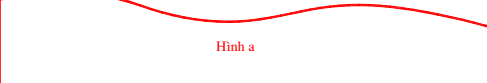

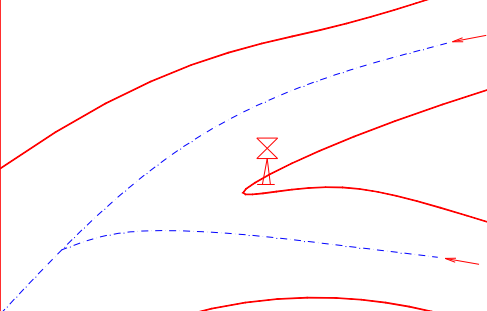
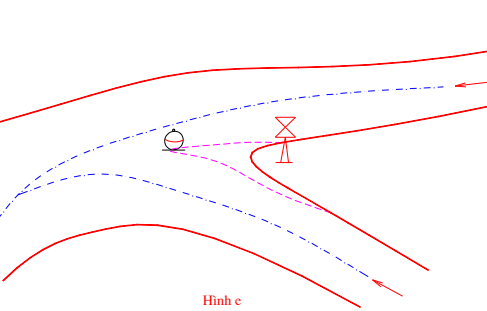
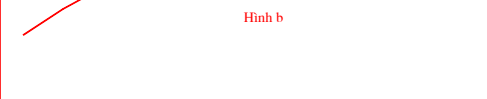

1.8.2-B- Dừng trong trường hợp giới hạn luồng tàu sông đi cạnh luồng tàu biển

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
A2	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp ở điểm giới hạn mép luồng tàu sông đi cạnh luồng tàu biển phía bờ (có thể cả hai bên, có thể chỉ ở một bên) - Bố trí ở điểm giới hạn mép vật chướng ngại hay ở vị trí nguy hiểm trong phạm vi luồng tàu sông và hành lang luồng tàu sông vào phía bờ - Bố trí đơn lẻ (dùng cho chỉ vị trí VCN hay nguy hiểm trên luồng và hành lang của luồng tàu sông - Bố trí nối tiếp liên tục theo đường mép luồng tàu sông về phía bờ, báo hiệu này thấy báo hiệu kia. - Điểm bố trí báo hiệu có độ sâu $h > h_{tk}$ cho luồng tàu sông - Sai số về vị trí đặt phao về 2 phía luồng và trong bờ $< 5m$ - Trường hợp luồng cho tàu sông rộng cho phép bố trí trong phạm vi từ mép luồng tàu sông tới mép hành lang, song phải thỏa mãn điều kiện $h > h_{tk}$ cho luồng tàu sông tại vị trí đặt phao 	 <p>Hình a: bố trí chung</p>	 <p>Hình d: bố trí phao ra ngoài hành lang vào sâu trong bờ</p>
		 <p>Hình b: mặt cắt bố trí phao</p>	 <p>Hình e: khoảng cách bố trí phao</p>
		 <p>Hình c: bố trí phao vào sâu trong hành lang</p>	 <p>Hình f: bố trí khi có VCN</p>

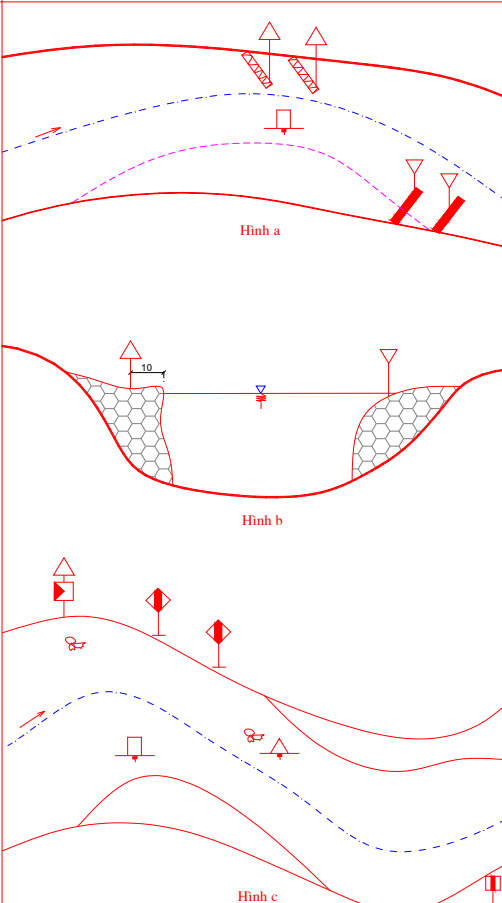
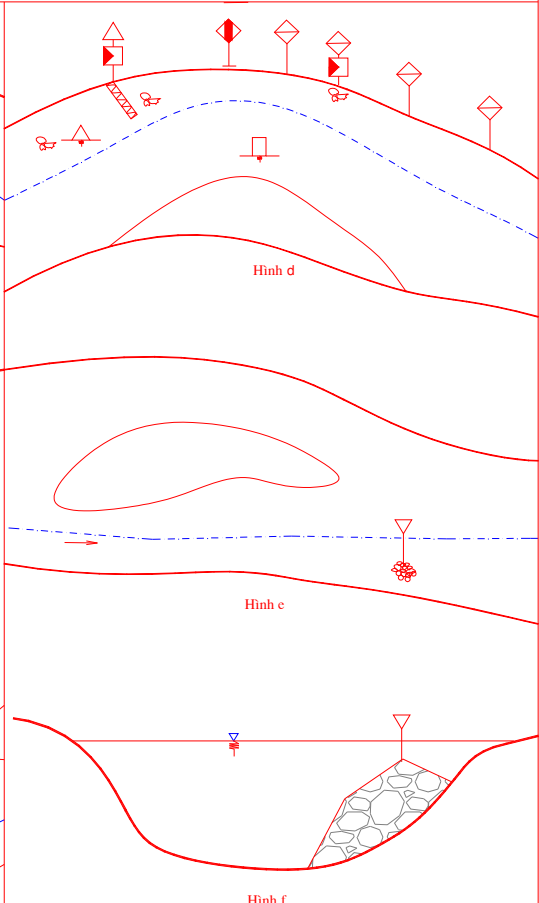
1.8.2-B- Dừng trong trường hợp giới hạn luồng tàu sông đi cạnh luồng tàu biển (tiếp)

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
A2	<p>- Trường hợp ngoài phạm vi hành lang vào phía bờ luồng vẫn thoả mãn điều kiện $h > h_{tk}$ cho luồng tàu sông và nếu mặt nước không có nhu cầu cho khai thác khác thì có thể bố trí phao vào sâu phía bờ</p> <p>- Khoảng cách liên tiếp giữa hai phao giới hạn mép luồng tàu sông không quá 500-700m.</p> <p>- Trường hợp đi qua cầu: + đi chung luồng tàu biển khi không đủ điều kiện bố trí riêng cho luồng tàu sông. + đi hai khoang bên cạnh khoang cho luồng tàu biển + đi hai khoang khác (trường hợp mở rộng cách bố trí)</p>		
		<p>Hình g: tàu sông, tàu biển đi chung</p>	<p>Hình j: tàu sông đi hai khoang không ở bên cạnh khoang thông thuyền tàu biển</p>
			
		<p>Hình h: tàu sông đi 2 khoang bên cạnh khoang cho tàu biển</p>	

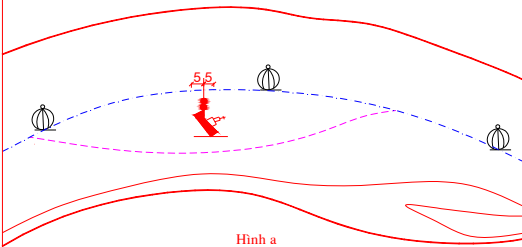
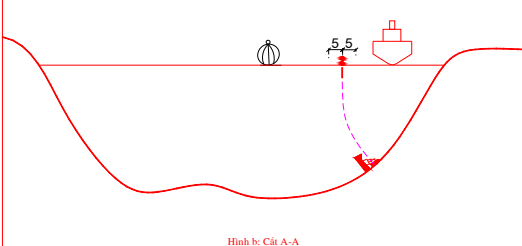
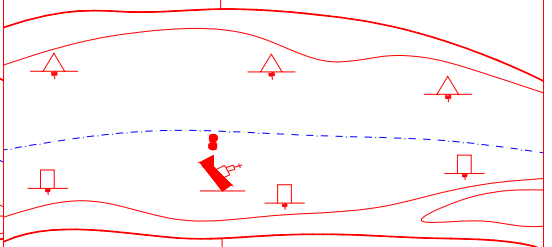
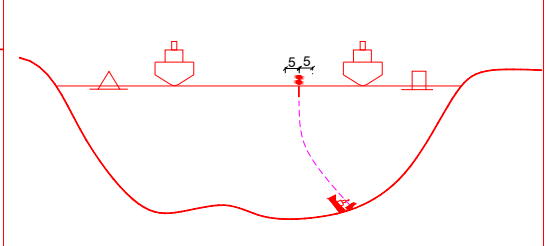
2.1- Bố trí báo hiệu nơi phân luồng, ngã ba (B1)

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
B1	<ul style="list-style-type: none"> - Đặt nơi đầu mom bãi giữa; đặt đầu mom nơi sông phân nhánh - Báo hiệu đặt trên cột - Vị trí đặt báo hiệu phải đảm bảo cả hai chiều dòng chảy, một bên báo hiệu là bờ phải, một bên báo hiệu là bờ trái, xét theo chiều dòng chảy của hai luồng - Trường hợp báo hiệu đặt trên cột sâu vào trong bãi thì đầu mom phải bổ sung một phao phân luồng đặt dưới nước, hoặc đầu bãi có bãi ngầm cũng phải đặt bổ sung phao báo hai luồng 	 <p>Hình a</p>	 <p>Hình c</p>
		 <p>Hình b</p>	 <p>Hình d</p>
		 <p>Hình b</p>	 <p>Hình e</p>
		 <p>Hình b</p>	 <p>Hình f</p>

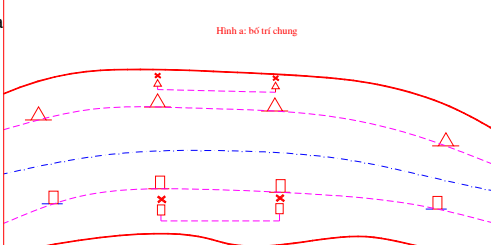
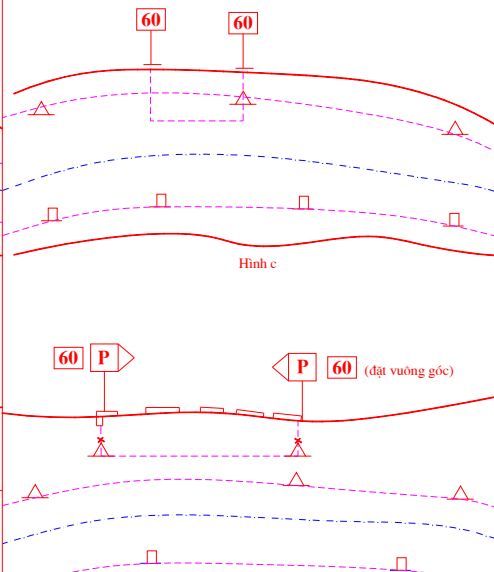
2.2- Bố trí báo hiệu vị trí nguy hiểm hay vật chướng ngại trên luồng (B2)

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
B2	<ul style="list-style-type: none"> - Đặt tại vị trí vật chướng ngại hay vị trí nguy hiểm phía bờ phải hay bờ trái của luồng - Điểm bố trí báo hiệu cách mép ngoài của VCN về phía luồng không quá 10m - Khi VCN nằm ngoài hành lang và không có hoạt động giao thông ra vào ngoài hành lang thì không bố trí - Trường hợp không thể bố trí được báo hiệu này trực tiếp vào VCN dưới nước, có thể thêm báo hiệu C2.4 hoặc thay bằng phao A1, A2 - Có thể dùng báo hiệu này cho VCN dưới nước nếu có thể thi công được - Trường hợp luồng tàu đi sát bờ mà sát bờ có VCN thì dùng báo hiệu A3 kết hợp với C2.4 	 <p>Hình a</p> <p>Hình b</p>	 <p>Hình c</p> <p>Hình d</p>

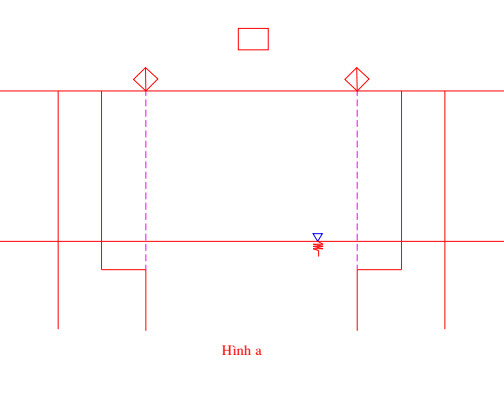
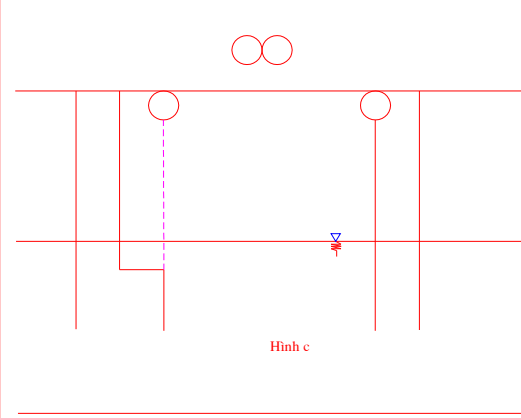
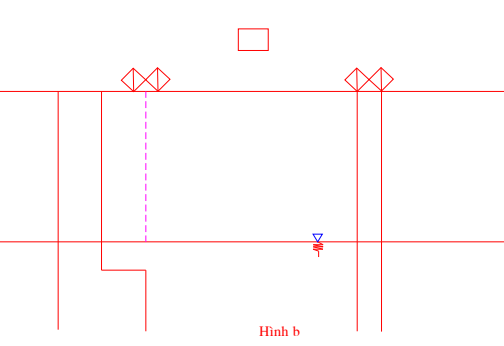
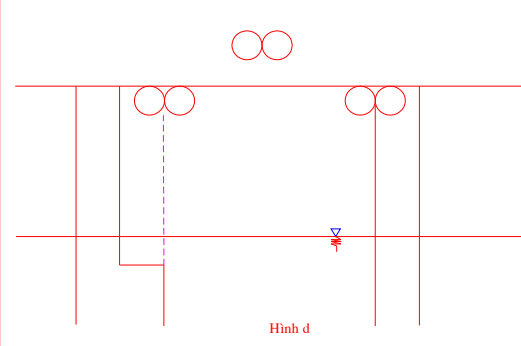
2.3- Báo hiệu vật chướng ngại vật đơn lẻ trên đường thủy rộng (B3)

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
B3	<ul style="list-style-type: none"> - Đặt báo hiệu tại vị trí có vật chướng ngại, bố trí độc lập một báo hiệu ngay tại vị trí cao nhất của VCN - Sai số về vị trí của phao về mọi phía <5m - Chỉ bố trí báo hiệu này trên đường thủy rộng khi mà xung quanh VCN phương tiện đều có thể đi lại được. Chiều rộng luồng về hai phía bờ của VCN phải bảo đảm >Btk. - Trường hợp sóng to, gió lớn không duy trì được phao thì dùng kết cấu là cột làm vật mang báo hiệu 	 <p style="text-align: center;">Hình a</p>  <p style="text-align: center;">Hình b: Cắt A-A</p>	 <p style="text-align: center;">Hình c</p>  <p style="text-align: center;">Hình d</p>

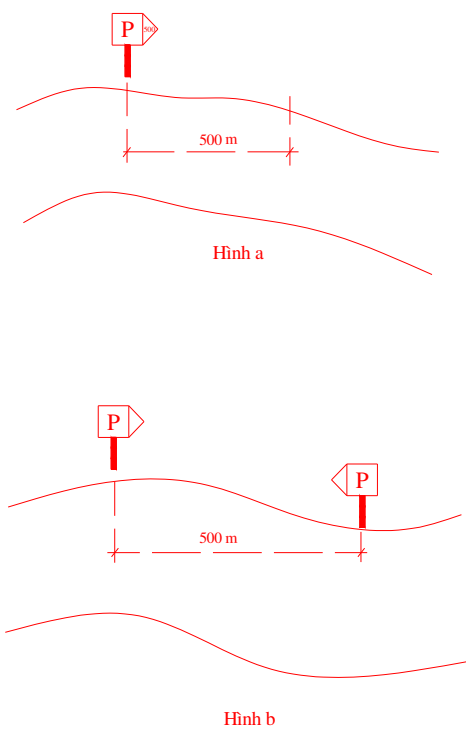
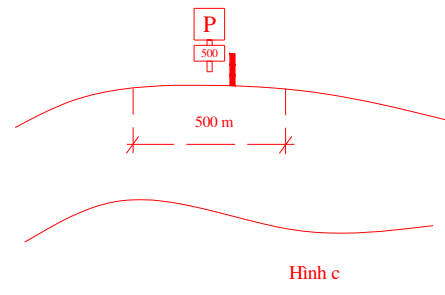
2.4- Bố trí phao giới hạn vùng nước (B4)

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
A4	<p>- Dừng giới hạn vùng nước hạn chế, vùng nước dừng riêng.</p> <p>+ Đặt tại giới hạn mép ngoài vùng nước về phía luồng đi giới hạn chiều rộng</p> <p>+ Đặt tại mép vùng nước phía thượng lưu và phía hạ lưu để giới hạn chiều dài</p> <p>- Dừng khi cấm luồng đặt ở giữa luồng tại mặt cắt cửa vào vùng cấm kèm thêm báo hiệu (C111a)</p> <p>- Trường hợp vùng nước dài (trên 1000m) hoặc vùng nước rộng thì bố trí theo hàng dọc mép ngoài vùng nước về phía luồng hoặc bố trí liên tiếp theo ranh giới vùng nước</p>	<p>Hình a: bố trí chung</p>  <p>Hình a</p> <p>Hình b: Bố trí cấm luồng - Dưới nước thêm C111a - Trên bờ bố trí C111b</p> <p>LUỒNG CẤM</p> <p>(đặt trên bờ)</p> <p>(đặt dưới nước)</p>	 <p>Hình c</p> <p>Hình c: khi vùng nước lấn vào luồng bờ từ C3.4 đặt vuông góc mặt biển hướng về phía phương tiện đi đến.</p> <p>Hình d: Đối với vùng nước quan trọng C4.2- đặt song song ở hai mép vùng nước hay đặt ở giữa (sử dụng biển phụ C5.3, C5.4, C5.5) C4.3- đặt vuông góc như trường hợp hình C. Khi vùng nước trên 1000m thêm phao (B4)</p>

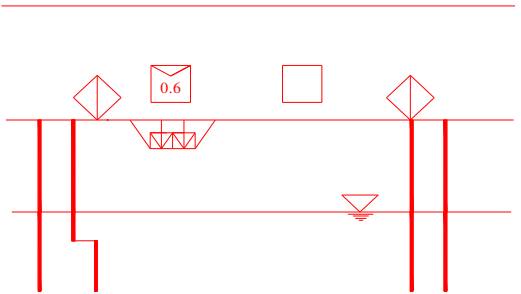
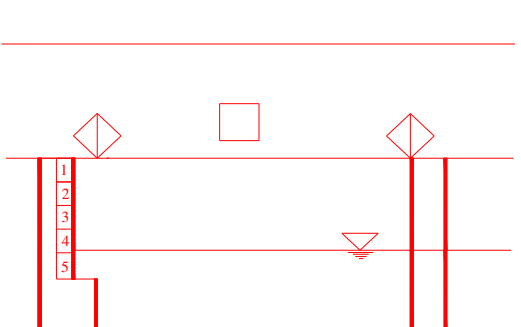
2.5- Báo hiệu đánh dấu khoang thông thuyền của công trình vượt sông trên không (kết hợp bố trí C111 - C112 - C113 - C114)

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
<p>B5</p> <p>C113</p> <p>C114</p>	<p>B5: gắn vào công trình, mặt biển vuông góc với luồng, bố trí ở vị trí thẳng với tim luồng qua khoang thông thuyền</p> <p>C113: Bố trí gắn vào công trình thẳng với hai mép của luồng qua khoang thông thuyền, nếu mép trụ cầu là mép luồng thì bố trí thẳng với mép tại cầu</p> <p>Lưu ý: báo hiệu này chỉ có giá trị trong một khoang, những khoang khác cho đi qua cũng bố trí B5, C113 như trên. Bố trí như trên dùng trong trường hợp cầu cho đi lại qua nhiều khoang)</p> <p>C114: Bố trí liền kề với C113 về phía ngoài luồng qua khoang thông thuyền. Dùng báo hiệu này trong trường hợp chỉ bố trí cho khoang thông thuyền qua một khoang có bố trí báo hiệu, các khoang còn lại cấm đi qua</p>	 <p>Hình a</p>	 <p>Hình c</p>
		 <p>Hình b</p>	 <p>Hình d</p>

3- BỐ TRÍ BÁO HIỆU THÔNG BÁO BÁO CHỈ DẪN
 3.3 - BÁO HIỆU CHỈ DẪN

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
<p>C5.3</p>	<p>GI? I H? N PH? M VI CHI? U DÀI HI? U L? C C? A BÁO HI? U K? T? V? TRÍ Đ? T BÁO HI? U - Đ?t song song v?i lu?ng - Có 3 tru?ng h? p dùng: + Đ?t ? m?t m?t c?t (d?u ho?c cu?i do?n sông, vùng nu?c) kh?ng ch? t?t c? + Đ?t ? hai m?t c?t (d?u ho?c cu?i do?n sông, vùng nu?c). + Đ?t ? gi?a kh?ng ch? t?t c?.(? gi?a do?n sông hay vùng nu?c.</p>	 <p>Hình a</p> <p>Hình b</p>	 <p>Hình c</p>

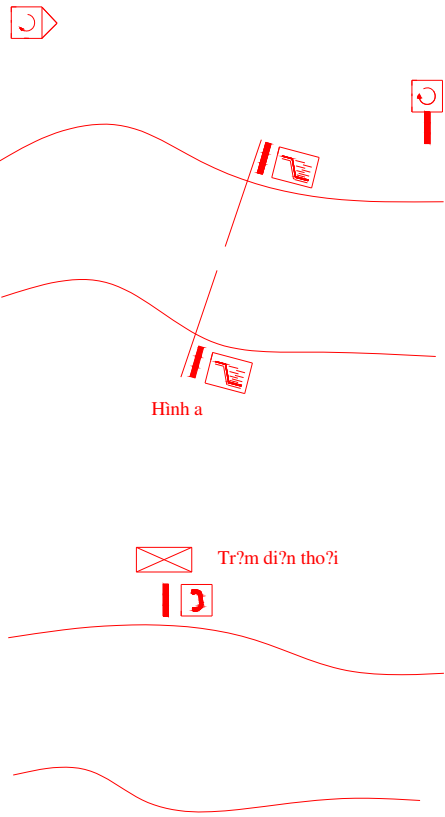
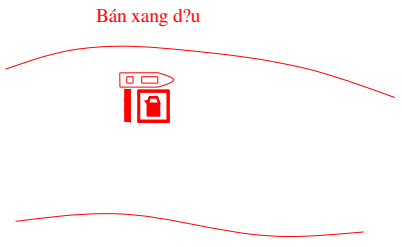
3- BỐ TRÍ BÁO HIỆU THÔNG BÁO CHỈ DẪN
 3.3 - BÁO HIỆU CHỈ DẪN

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
C5.1	<p>BÁO HIỆU TRỞ T GI? M TINH KHÔNG</p> <p>- Đ?t trên thành c?u vuông góc v?i lu?ng và và t?i v? trí tinh không?a c?u b? trí?t gi?m. Số n m?t ngoài n?u là khoảng đi 2 chỉ?u thì c?n 2 bi?n ? 2 m?t c?u.</p>	 <p>The diagram shows a square sign on a horizontal structure. A dimension line indicates a distance of 0.6 units from the sign to the center of the structure. The structure is supported by two vertical posts. A water level symbol is shown below the structure.</p>	
C5.1	<p>BÁO TINH KHÔNG TR? C TI?P</p> <p>- Sơn tr?c ti?p vào tr? c?u ho?c gia công báo hi?u g?n vào tr? c?u.</p> <p>M?t bi?n vuông góc v?i lu?ng. Tru?ng h?p khoảng thông thuy?n cho đi 2 chỉ?u thì ph?i s on 2 phía tr? c?u ho?c gia công 2 bi?n g?n vào tr? c?u, m?i phía m?t bi?n.</p>	 <p>The diagram shows a square sign on a horizontal structure. A vertical scale is attached to the left side of the structure, with markings from 1 to 5. The structure is supported by two vertical posts. A water level symbol is shown below the structure.</p>	

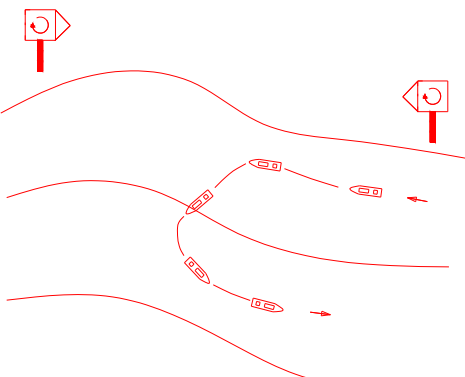
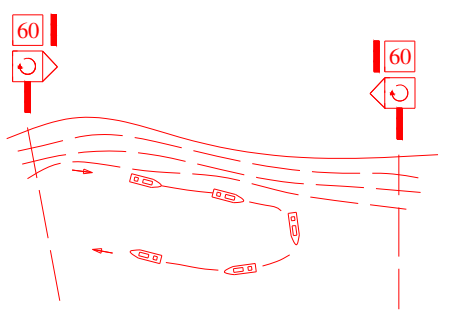
3- BỐ TRÍ BÁO HIỆU THÔNG BÁO CHỈ DẪN
 3.3 - BÁO HIỆU CHỈ DẪN

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ
C4.23	<p>- Báo hiệu báo t?n s? liên l?c d? du ?c tr? l?i nh?ng thông tin c?n thi?t cho vi?c ch?y tàu</p> <p>- Đ?t song song v?i lu?ng t?i v? trí m?t c?t quy đ?nh d?i v?i t?n s? liên l?c theo con s? ghi trên bi?n báo hi?u.</p>	<p>The diagram illustrates the specific layout of VHF communication stations. It shows a curved path with four stations labeled VHF 10, VHF 11, VHF 12, and VHF 13. The stations are positioned at regular intervals along the curve. Distance markers are provided at Km 5, Km 10, Km 15, and Km 20. The stations are connected to the path by dashed lines, indicating their relative positions and coverage areas.</p> <p style="text-align: center;">Hình a</p>

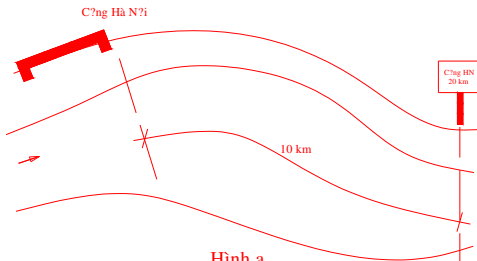
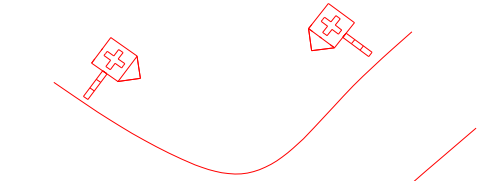
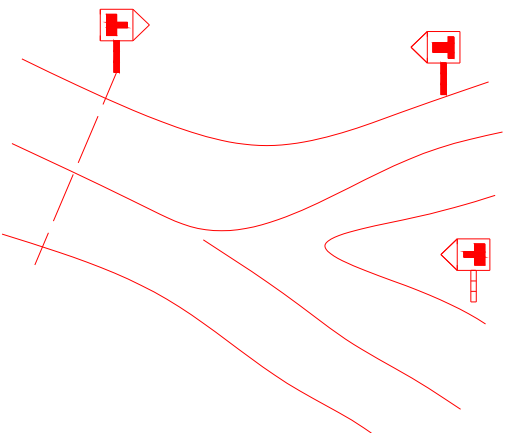
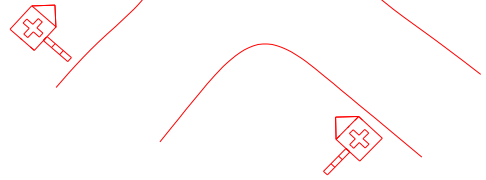
3- BỐ TRÍ BÁO HIỆU THÔNG BÁO CHỈ DẪN
3.3 - BÁO HIỆU CHỈ DẪN

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
<p>C4.16 C4.21 C4.22</p>	<p>- Đ?t vuông góc v?i lu?ng t?i v?tr?i có công trình ng?m vu?t sông. t?i v?tr?i có tr?m di?n tho?i công c?ng. T?i v?tr?i có tr?m báo xang d?u. - Sơn hai m?t - Riêng đ?i v?i tru?ng h?p báo công trình ng?m vu?t sông b? trí 2 báo hi?u ? 2 b?.</p>	 <p>Hình a</p> <p>Hình b</p>	 <p>Hình c</p>

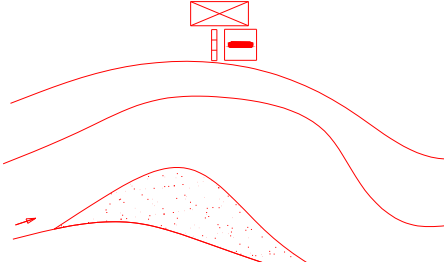
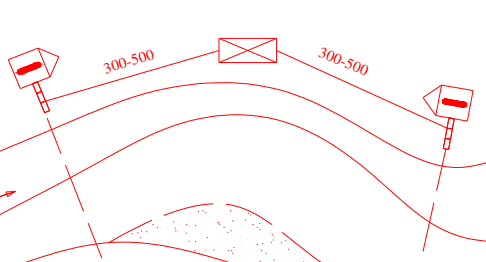
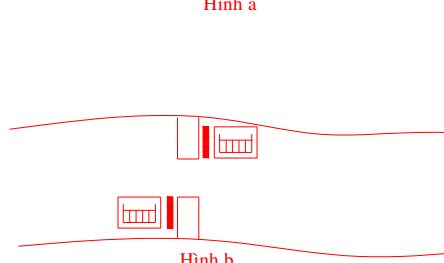
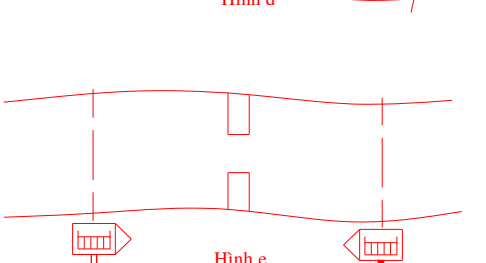
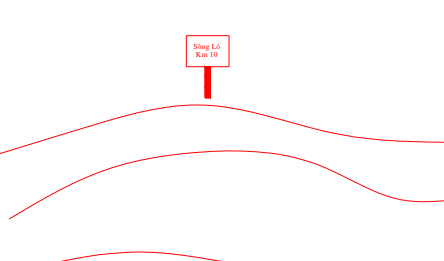
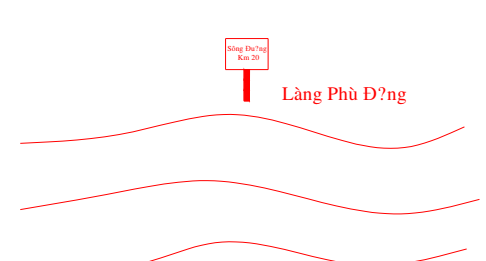
3- BỐ TRÍ BÁO HIỆU THÔNG BÁO CHỈ DẪN
3.3 - BÁO HIỆU CHỈ DẪN

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
<p>C4.14 C4.15 C4.17 C4.18 C4.19 C4.20</p>	<p>- Tru?ng h?p thông báo cho c? do?n sông: M?t bi?n d?t vuông góc v?i lu?ng, son m?t phía ngoài ngu?c hu?ng v?i phuong ti?n đi vào do?n sông. V? trí d?t là t?i m?t c?t kh?ng ch? thu?ng và h? lưu do?n sông c?n thông báo.</p> <p>- Tru?ng h?p thông báo cho vùng nu?c: M?t bi?n d?t song song v?i lu?ng và có bi?n ph?. V? trí d?t t?i thu?ng và h? lưu vùng nu?c. Ngoài báo hi?u này c?n kèm theo báo hi?u ch?ch?u r?ng vùng nu?c C4.3 d?t vuông góc v?i lu?ng ? cùng v? trí v?i báo hi?u chính và son ? m?t ngoài.</p>	 <p>Hình a: Do?n sông cho phép quay tr?</p>  <p>Hình b: Vùng nu?c cho phép quay tr?</p>	

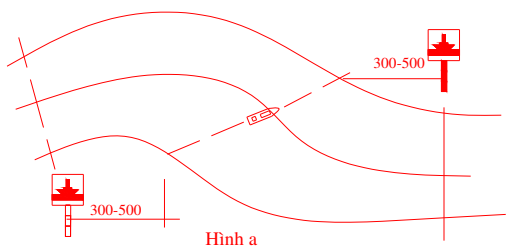
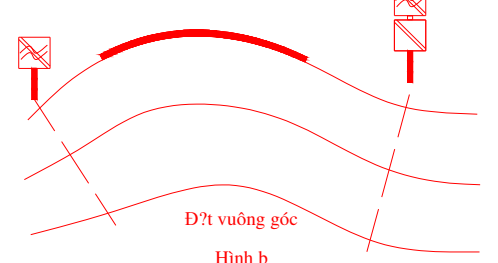
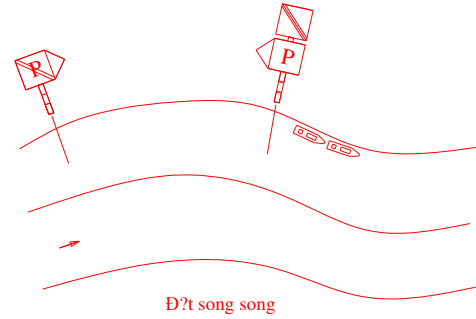
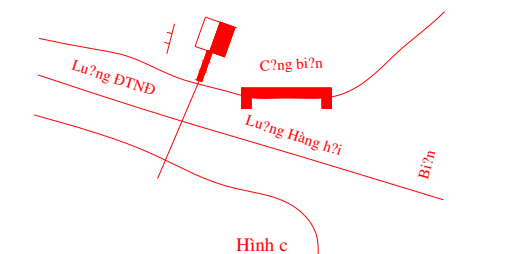
3- BỐ TRÍ BÁO HIỆU THÔNG BÁO CHỈ DẪN
3.3 - BÁO HIỆU CHỈ DẪN

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
C4.12	<p>BÁO HIỆU LÝ TRÌNH SÔNG KÊNH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặt tại vị trí cần báo cự ly dãn mặt đả danh phía trước. - Một biển dãn sông song với luống kèm theo biển ph? 	 <p>Công Hà N?i</p> <p>Công HN 20 km</p> <p>10 km</p> <p>Hình a</p>	
C4.13	<p>CÁC BÁO HIỆU CH?D? N NGÃ BA, NGÃ TU HAY NƠI CÓ NHI? U LU? NG GIAO NHAU</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặt phía trước nơi dãn ngã ba, ngã tu, cónhi?u luống giao nhau. - Một biển dãn sông song với luống và kèm theo biển ph? - Một nhánh sông d? v? nơi giao nhau ch?d?t 1 báo hi?u. 	 <p>Hình b</p>	 <p>Hình c</p>

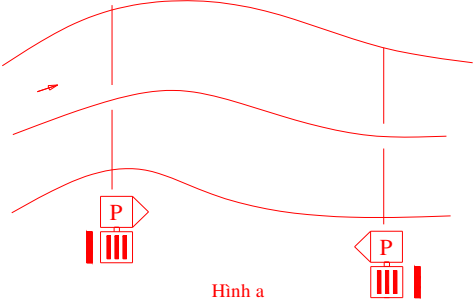
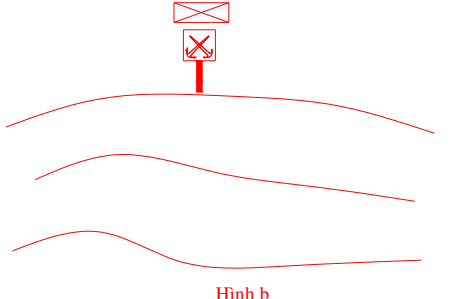

3- BỐ TRÍ BÁO HIỆU THÔNG BÁO CHỈ DẪN
3.3 - BÁO HIỆU CHỈ DẪN

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
C4.9	<p>BÁO HIỆU CÓ TRỞ M KÍ M TRA GIAO THÔNG</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặt tại trạm kiểm tra thì mặt bên vuông góc với luồng, song hai mặt. - Đặt song song với luồng thì đặt tại phía TL, HL trạm kiểm tra 300-500m kèm biển phụ. 	 <p>Hình a</p>	 <p>Hình d</p>
C4.10	<p>BÁO HIỆU CÔNG TRÌNH, ĐẬP, ẬU THUYỀN</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặt trực tiếp vào công trình: đặt vuông góc với luồng gồm 2 biển phía TL, HL công trình. - Đặt phía trước và phía sau công trình: Đặt song song cách công, đập, âu 500-700m, kèm theo biển phụ. 	 <p>Hình b</p>	 <p>Hình e</p>
C4.11	<p>BÁO HIỆU CÂY SẴN</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặt song song với luồng tại mặt cắt km (tính O t? của sông trở lên) - Mặt mặt cắt ch? d? m? t báo hiệu - Trong di?u ki?n Vi? t Nam ch? d? t? i các m? t c? t g? n v? i các đ? a danh đ? c trung. 	 <p>Hình c</p>	 <p>Hình f</p>

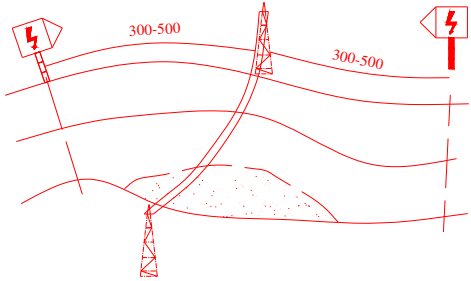
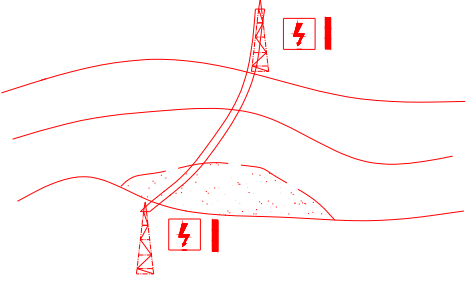
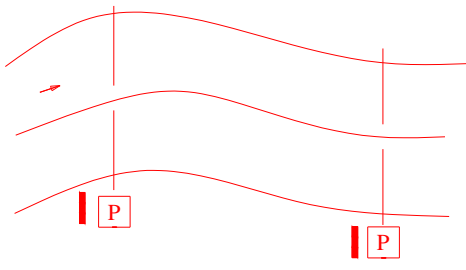
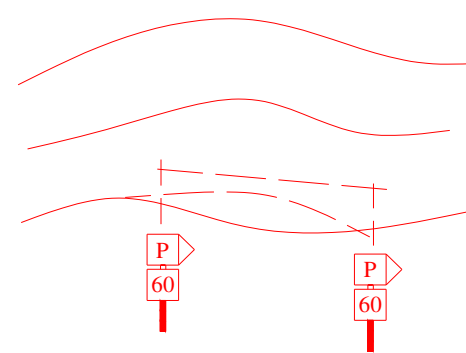
3- BỐ TRÍ BÁO HIỆU THÔNG BÁO CHỈ DẪN
3.3 - BÁO HIỆU CHỈ DẪN

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
C4.6	<p>BÁO HIỆU CÓ BÊN PHẢI, BÊN ĐÒ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặt báo hiệu tại TL, HL bên phải, bên đò 300-500m. - Một bên đặt song song với luống kèm theo biển ph? 	 <p>Hình a</p>	
C4.7	<p>BÁO HIỆU KẾT THÚC MỘT TÌNH HUỐNG</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặt báo hiệu tại điểm kết thúc một quy định, quy định hiện hành hay một quy định bất thường khác. - Một bên đặt song song hay vuông góc với luống tu? thu?c vào báo hiệu quy định cũ, quy định hiện hành hay quy định bất thường là cho vùng nu?c, một phía b? hay c? do?n sông. 	 <p>Hình b</p>	<p>(Lưu ý mặt biển ch?d? hai biển báo hi?u)</p>  <p>Hình d</p>
C4.8	<p>BÁO HIỆU KHU VỰC TIẾP GIÁP</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặt tại mặt cắt phân giới giữa ĐTNĐ với Hàng h? - Một bên song song với luống, n?a xanh về phía luống Hàng h?, n?a tr?ng về phía luống ĐTNĐ. 	 <p>Hình c</p>	

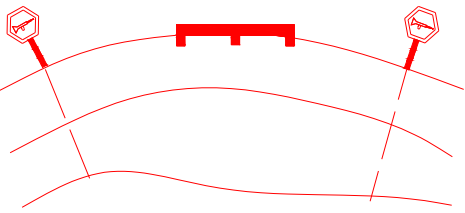
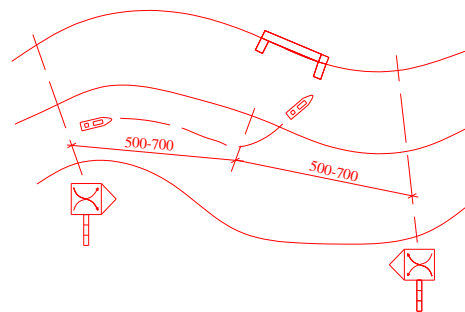
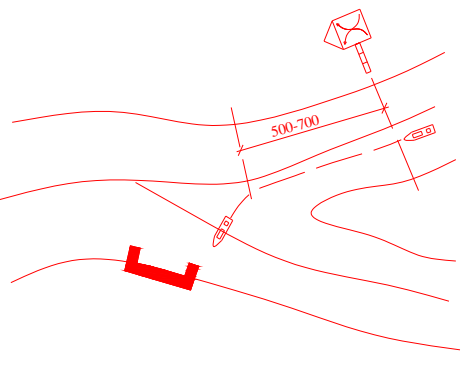
3- BỐ TRÍ BÁO HIỆU THÔNG BÁO CHỈ DẪN
3.3 - BÁO HIỆU CHỈ DẪN

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
C4.1	<p>BÁO HIỆU CHỈ DẪN RẪNG VÙNG NUỚC ĐUỐI C PHÉP NEO ĐUỐI</p> <p>- Đặt vuông góc với luồng tải vị trí TL,HL vùng nước kèm theo biển ph?</p> <p>- Bố trí cho C4.2</p>	<p>(Đã mô tả ? C4.2)</p>  <p>Hình a</p>	
C4.4	<p>BÁO S? HÀNG T? I ĐA ĐUỐI C PHÉP NEO ĐUỐI</p> <p>- Đặt vuông góc với luồng kèm theo biển ph?</p> <p>- Vị trí trùng với C4.2, C4.3</p>	 <p>Hình b</p>	
C4.5	<p>BÁO HIỆU V? TRÍ ĐO? N, TR? M QLĐTND</p> <p>- Đặt báo hiệu tải trọng</p> <p>- M?t biển song song với luồng</p>	 <p>Hình b</p>	

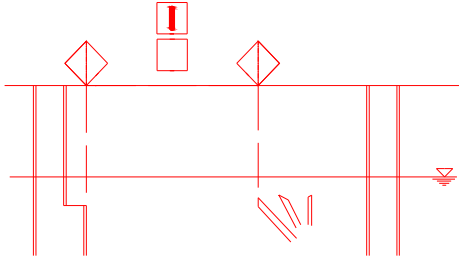
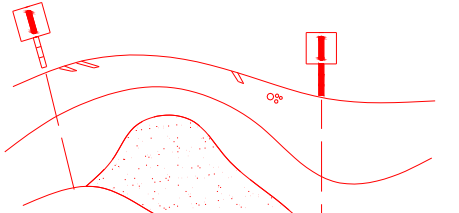
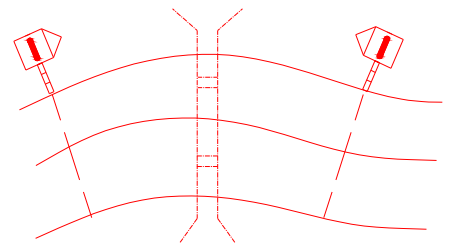
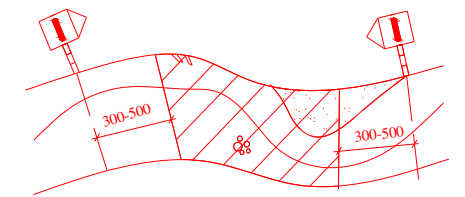
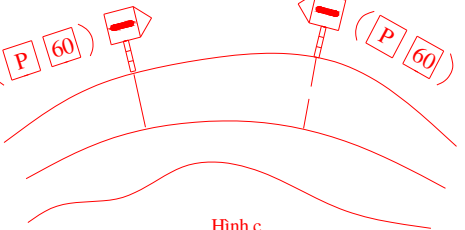
3- BỐ TRÍ BÁO HIỆU THÔNG BÁO CHỈ DẪN
3.3 - BÁO HIỆU CHỈ DẪN

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
C4.1	<p>BÁO HIỆU PHÍA TRƯỚC CÓ ĐUỢNG DÂY ĐIỆN</p> <ul style="list-style-type: none"> - d?t báo hi?u song song v?i lu?ng, v?tr? d?t phía TL,HL du?ng dây đi?n 300-500m kèm theo bi?n ph?. - Tru?ng h?p d?t t?i v?tr? du?ng dây đi?n th? m?t bi?m vu?ng góc v?i lu?ng và so hai m?t. 	 <p>Hình a: Đ?t song song v?i lu?ng</p>	 <p>Hình c: Đ?t vu?ng góc v?i lu?ng</p>
C4.2	<p>BÁO HIỆU ĐUỢNG C PHÉP NEO Đ?U</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tru?ng h?p kh?ng ch? c? do?n sông: m? bi?n d?t vu?ng góc v?i lu?ng, v?tr? d?t t?i m?t c?t kh?ng ch? TL,HL do?n sông c?n thông báo. - Tru?ng h?p kh?ng ch? vùng nu?c m?t phía b? thì d?t báo hi?u t?i v?tr? TL,HL vùng nu?c m?t bi?n song song v?i lu?ng, có bi?n ph?,c?n d?t kèm báo hi?u C4.3 	 <p>Hình b: Đ?t vu?ng góc kh?ng ch? c? do?n sông</p>	 <p>Hình d: Đ?t song song kh?ng ch? vùng nu?c</p>

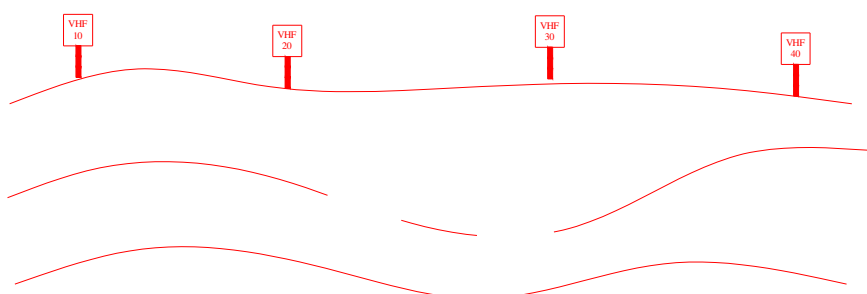
3- BỐ TRÍ BÁO HIỆU THÔNG BÁO CHỈ DẪN
 3.3 - BÁO HIỆU CHỈ DẪN

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
C3.3	BÁO HIỆU PHÁT TÍN HIỆU ÂM THANH - Đặt vuông góc với luồng traffic vị trí mặt yêu cầu phụ trợ nên kéo mặt hời dài.	 <p>Hình a</p>	
C3.4 C3.5	- Đặt song song với luồng, vị trí đặt phía TL, HL nơi phương tiện du hành phép rẽ ngang luồng rẽ phải trái (hoặc phải) 500-700m	 <p>Hình b</p>	 <p>Hình c</p>

3- BỐ TRÍ BÁO HIỆU THÔNG BÁO CHỈ DẪN
3.3 - BÁO HIỆU CHỈ DẪN

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
C3.1	<p>BÁO HIỆU "CHÚ Ý NGUY HIỂM"</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặt trước tiếp vào công trình: - Đặt vuông góc với lưu lượng - Đặt phía trước công trình: - Đặt song song với lưu lượng, vị trí đặt cách công trình 500-700m kèm theo biển phụ? - Đặt thông báo cho các dòng sông. + Đặt vuông góc với lưu lượng tại mặt cắt khi kênh có TL, HL công trình. + Đặt song song với lưu lượng, vị trí đặt phía trước mặt cắt TL, HL kênh khi kênh có cửa dòng sông 300-500m kèm theo biển phụ? 	 <p>Hình a</p>  <p>Hình b</p>	 <p>Hình d</p>  <p>Hình e</p>
C3.2	<p>BÁO HIỆU "DÒNG LỤT"</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo hiệu vuông góc với lưu lượng đặt tại vị trí yêu cầu downstream. - Phải có các biển phụ C4.2, C4.3, C5.5 ghi rõ chiều dài chiều rộng vùng nguy hiểm cho phương tiện đi xuống. 	 <p>Hình c</p>	

3- BỐ TRÍ BÁO HIỆU THÔNG BÁO CHỈ DẪN
3.2 - BÁO HIỆU THÔNG BÁO SỰ HẠN CHẾ

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ
C2.8	<p>BÁO HIỆU QUY ĐỊNH T? N S? LIÊN L? C THEO KHU V? C - Đ? t ?i v? trí t? dó b? t d?u s? đ?ng t?n s? liên l?c nhu con s? quy đ?nh ghi trên bi?n - M? t bi?n song song v?i lu?ng</p>	 <p>Hình a</p>

3- BỐ TRÍ BÁO HIỆU THÔNG BÁO CHỈ DẪN
 3.2 - BÁO HIỆU THÔNG BÁO SỰ HẠN CHẾ

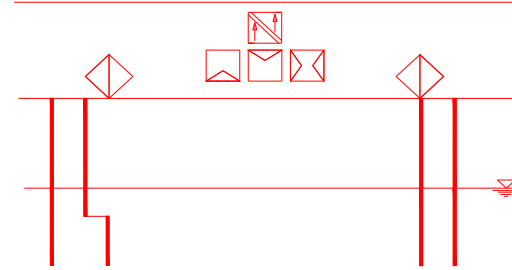
KÍ HIỆU
4099

MÔ TẢ TÓM TẮT

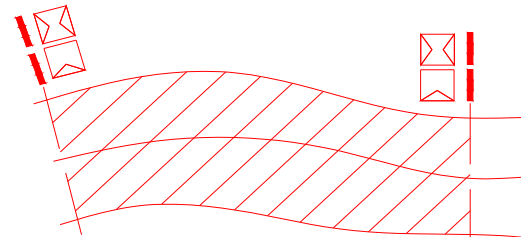
BỐ TRÍ CỤ THỂ

C2.1
C2.2
C2.3
C2.5
C2.6
C2.7

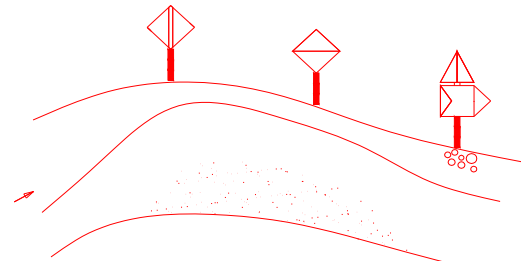
- Đ?t tr?c ti?p vào công trình: đ?t vuông góc v?i lu?ng.
 - Đ?t phía tru?c công trình:
 Đ?t bi?n báo hi?u song song v?i lu?ng, v? trí cách công trình 500-700m kèm theo bi?n ph?.
 - Thông báo h?n ch? v?i do?n sông.
 + Đ?t vuông góc v?i lu?ng t?i v? trí m? t c?tkh?ng ch? TL,HL do?n sông.
 + Đ?t song song lu?ng t?i v? trí m? t c?tkh?ng ch? TL,HL do?n sông c?n thông báo 300-500m



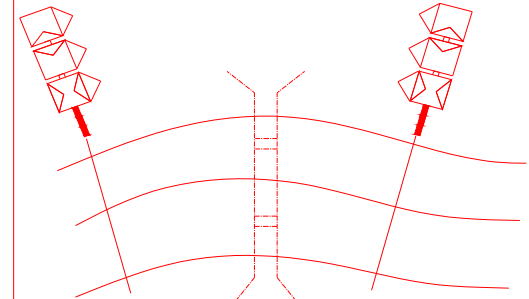
Hình a: đ?t vuông góc



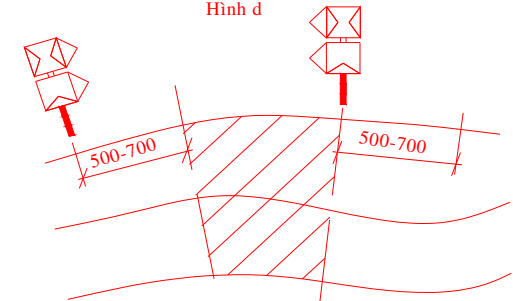
Hình b



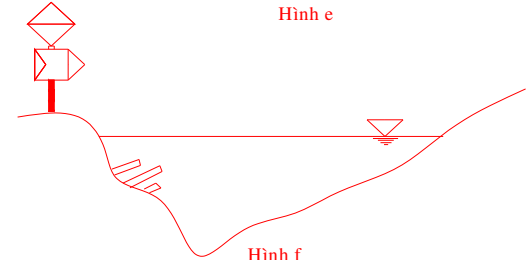
Hình c



Hình d



Hình e



Hình f

C2.4

Báo hi?u lu?ng cách b?
 - Đ?t vuông góc v?i lu?ng, son 2 m? t có bi?n ph?.
 - Thu?ng đ?t kèm v?i B2 và A3

3- BỐ TRÍ BÁO HIỆU THÔNG BÁO CHỈ DẪN
3.1- BÁO HIỆU THÔNG BÁO CẤM

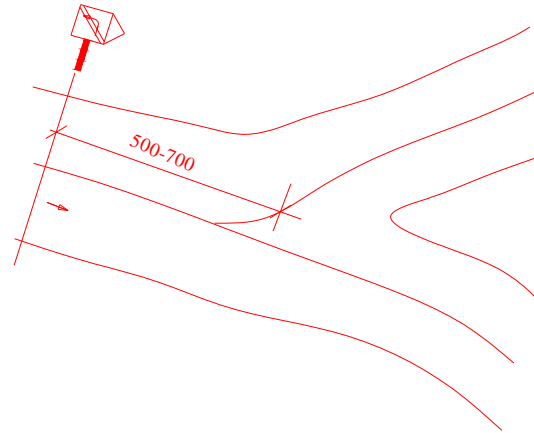
KÍ HIỆU
4099

MÔ TẢ TÓM TẮT

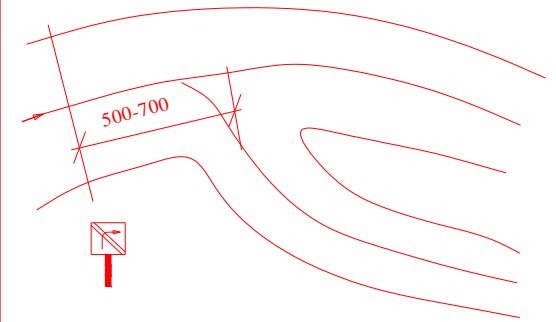
BỐ TRÍ CỤ THỂ

C1.13
C1.14

- B? trí phía tru?c l?i vào ngã ba
- t? 500-700m.
- Đ?t song song v?i lu?ng

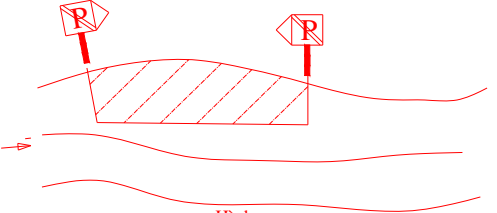
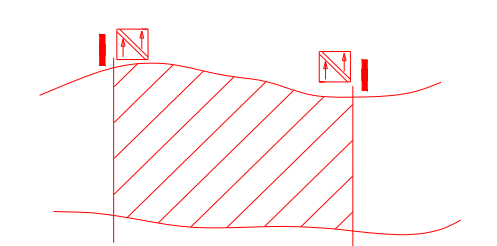
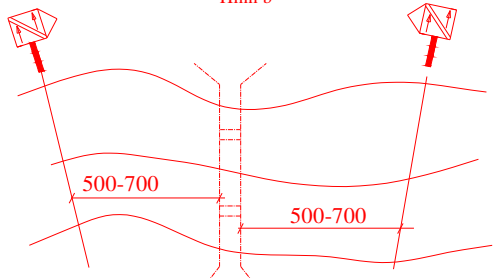
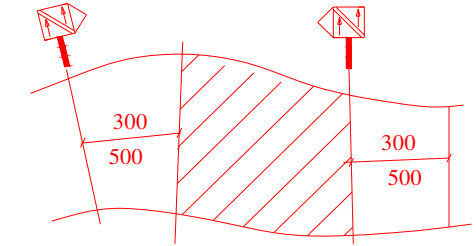
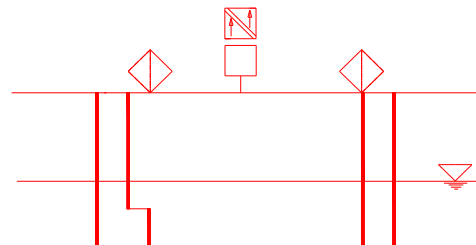


Hình a: C?m r? trái

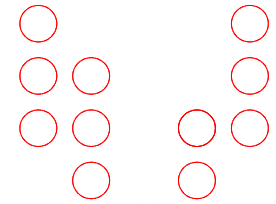
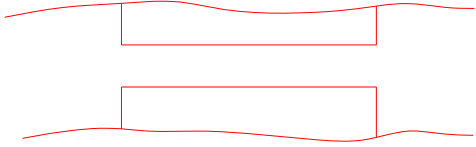
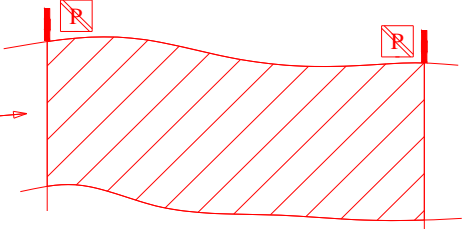
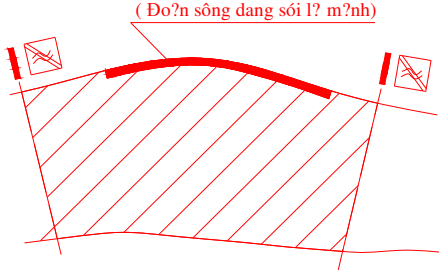
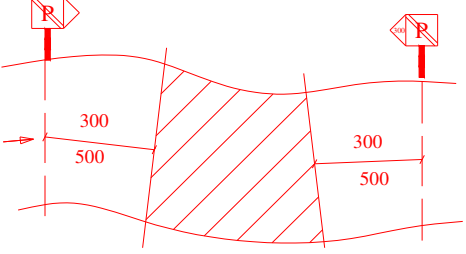
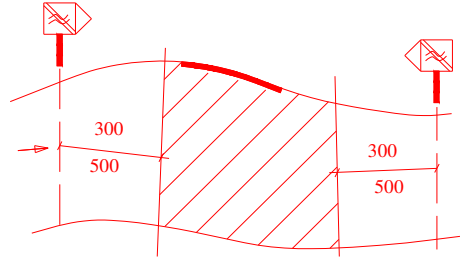


Hình b: C?m r? ph?i

3- BỐ TRÍ BÁO HIỆU THÔNG BÁO CHỈ DẪN
3.1- BÁO HIỆU THÔNG BÁO CẤM

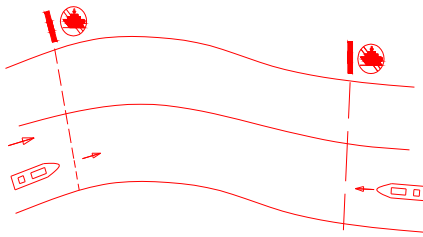
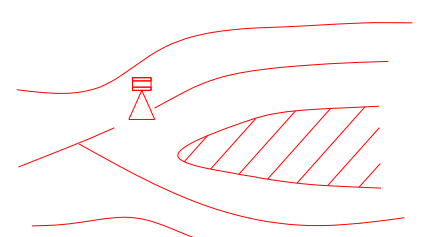
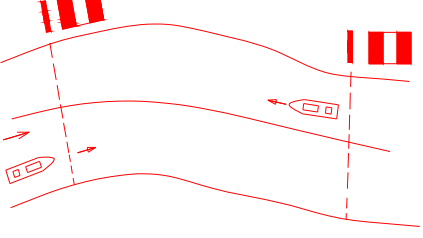
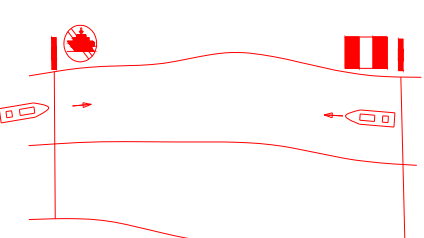
KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
	<p>- Tru?ng h?p thông báo c?m cho vùng nu?c: báo hi?u đ?t t?i v? trí d i?m gi?i h?n TL,HL vùng nu?c, m?t bi?n đ?t song song v?i lu?ng kèm theo bi?n ph? ch?hu?ng theo chi?u đ?c vùng nu?c.</p>	 <p align="center">Hình a</p>	
<p>C1.8 C1.9</p>	<p>- Tru?ng h?p thông báo, c?m vu?t và lai đ?t cho đ?n sông cách b? trí tuong t? C1.3, C1.7, C1.10, C1.12, C1.15, C1.19</p> <p>- Tru?ng h?p đ?t vào công trình + Đ?t song song: B? trí phía TL, HL công trình 500-700m, m?t bi?n đ?t song song v?i lu?ng kèm theo bi?n ph?. + Đ?t vuông góc: Đ?t tr?c ti?p vào công trình.</p>	 <p align="center">Đ?t vuông góc Hình b</p>  <p align="center">Hình d: Đ?t song song</p>	 <p align="center">Hình e: Đ?t song song</p>  <p align="center">Hình f</p>

3- BỐ TRÍ BÁO HIỆU THÔNG BÁO CHỈ DẪN
3.1- BÁO HIỆU THÔNG BÁO CẤM

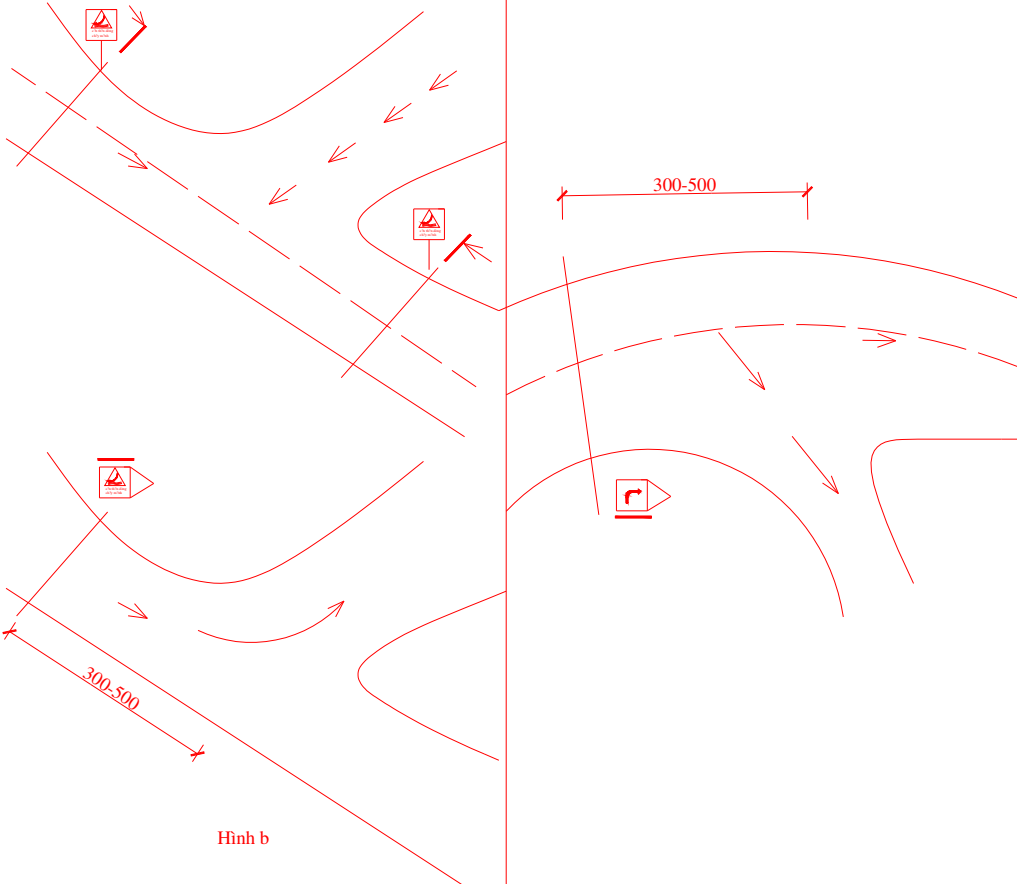
KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
C1.2	<p>TÍN HIỆU GIAO THÔNG QUA ÂU</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặt tại cửa vào âu phía thượng lưu, hạ lưu. - Đặt theo phương vuông góc với luồng vào âu 	 <p align="center">Hình a</p>	 <p align="center">Hình d</p>
<p>C1.3 C1.4 C1.5 C1.6 C1.7 C1.10 C1.11 C1.12 C1.15 C1.16 C1.17 C1.18 C1.19</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trùng hợp thông báo cấm cho dòng sông. + Đặt báo hiệu tại mặt cắt gần hạ lưu, HL dòng sông cấm kèm theo biển phụ, mặt biển đặt vuông góc với luồng. Trùng hợp đặt song song với luồng thì vị trí đặt báo hiệu phải ở phía trước mặt cắt khi nhìn xuôi dòng 300-500m kèm theo mặt phụ chú ý và mặt cắt khi nhìn xuôi và ghi con số. Khoảng cách từ vị trí đặt báo hiệu đến mặt cắt khi nhìn xuôi dòng. 	 <p align="center">Hình b</p>  <p align="center">Hình c</p>	 <p align="center">Hình e</p>  <p align="center">Hình d</p>

3- BỐ TRÍ BÁO HIỆU THÔNG BÁO CHỈ DẪN

3.1- BÁO HIỆU THÔNG BÁO CẤM

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
<p>CI.1.1</p>	<p>BÁO HIỆU CẤM ĐI QUA</p> <p>- B? trí báo hi?u t?i m?t c?t g?i h?n do?n lu?ng c?m, m?t bi?n vu?ng góc v?i lu?ng, son m?t phía ngoàì ngu?c chi?u v?i chi?u phuo ng tí?n đi vào do?n sông.</p> <p>- Khi d?t trên phao thì ph?i thi?t k? m?i kh? ho?c hình tr?.</p>	 <p>Hình a: d?t trên b? khi c?m c? hai chi?u</p>	 <p>Hình c: d?t du?i nu?c</p>
<p>CI.1.2</p>	<p>BÁO HI?U ĐU? C PHÉP ĐI QUA</p> <p>- B? trí t?i m?t c?t gi?i h?n do?n lu?ng du?c phép đi qua, m?t bi?n vu?ng góc v?i lu?ng, son m?t phía ngoàì ngu?c chi?u v?i chi?u phuo ng tí?n đi vào do?n sông</p>	 <p>Hình b: Khi cho c? hai chi?u</p>	 <p>Hình d: Khi cho đi 1 chi?u c?m 1 chi?u</p>

3- BỐ TRÍ BÁO HIỆU THÔNG BÁO CHỈ DẪN
 3.3 - BÁO HIỆU CHỈ DẪN

KÍ HIỆU 4099	MÔ TẢ TÓM TẮT	BỐ TRÍ CỤ THỂ	
C3.6	- Đặt vuông góc với luồng t?i m?t c?t kh?ng ch? TL, HL do?n sông có dòng ch?y ngang m?nh - Sơn m?t ngoài ngu?c v?i hu?ng và chi?u phương t?n đi vào do?n sông có dòng ch?y m?nh	 <p>Hình b</p>	
C3.7	- Đặt song song với luồng		
C3.8	- Đặt phía trước khu vực du?c r? trái, r? phải 300-500m. Kèm theo biển ph?		